

Thánh Kinh Báo

T
H
A
N
H
G

C
H
I
N

1
9
6
3

«Hãy xem loài chim trời.. hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng...»

Các người chớ lo-lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì?... Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công-bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.»

(Mát. 6: 24-34)





THƯ VIỆN CƠ ĐỐC – Christian Library

Địa chỉ: R3-84 Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (+84-28) 5410.9708 - Email: info@VNChristianLib.org

Website: thuviencodoc.org

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

Thánh Kinh Báo

T
H
A
N
H
G

C
H
I
N

1
9
6
3

«Hãy xem loài chim trời.. hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng...

Các người chớ lo-lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì?... Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công-bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.»

(Mát. 6: 24-34)



THÁNH-KINH BÁO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYÊN

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng.
Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gửi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG
Hộp thư 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY

Mục	Trang
* <i>Xã-luận</i> : Bạn của muôn dân — T. K. B.	1
* <i>Lời sống đөн vang</i> : Ma-ri xúc dầu cho Chúa — Mục-sư Đoàn-văn-Miêng	3
* <i>Nếp sống tín-đồ</i> : Thái-độ của tín-đồ đối với tiền bạc	7
* Đoàn đọc Kinh-thánh — Mục-sư Đoàn-văn-Miêng	8
* Đố Kinh-thánh	9
* <i>Thơ</i> : Nhập điệu — Lê-đình-Lân	10
* Tin trong nước	11
* <i>Vun khóm cây xanh</i> : Mặt mắng — Hoàng-công-Hạnh	16
* Thánh-kinh đại-cương — M.S. Quoc Foc Wo biên-dịch	18
* <i>Tiếng nói thanh-niên</i> : Chuyện đoạn — Người tuổi trẻ	22
* <i>Phụ-nữ diễn-đàn</i> : Lời làm chứng của bà Pandita Ramabai Dịch-giả bà T.N.L.V.	27
* <i>Truyền-giáo</i> : Các Hội-thánh sẽ cử Giáo-sĩ đi truyền-giáo ở ngoại-quốc không?	27
* <i>Tòa giảng Tin-lành</i> : Jêsus, bạn của tội-nhân — Thiên-Dân dịch	30

HỘP THƯ

Kính gửi Quý vị độc-giả thân-mến.— Hân-hạnh ân-cần nhắc lại Quý-vị :
Tất cả thư-từ, bài-vở và tin-tức đăng trong Thánh-kinh Báo, xin đề gửi cho :

Chủ-bút THÁNH-KINH BÁO — Hộp thư 329 — SAIGON

và về tiền bạc hay bưu-phiếu, ngân-phiếu, xin gửi cho :

Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG, cũng theo địa-chỉ trên

— Cũng lưu-ý Quý vị khi gửi tin-tức về đăng Thánh-kinh Báo, xin viết ngắn và viết hàng rộng cho dễ đọc, cần gửi 2 bản. Các văn-khiến có viết tay quá 5 chữ không được giảm-phi và không nên ghi ở ngoài bì thư là ấn-loát-phẩm, nhưng phải kẻ là thư dán kín, cần dán tem đủ theo giá-biêu của bưu-điện, tùy theo trọng-lượng.

— Về các hỉ tín, ai-tín, xin vui lòng đừng gửi ảnh về vì khuôn-khổ tờ báo có hạn không thể đăng hết hình ảnh được.

— Khi gửi bài giải-đáp Kinh-thánh, xin nhớ đề ngoài bì thư có dán tem hợp-lệ mấy chữ : ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH.

Trả lời bạn ĐAN Ban-mê-thuật.— Bạn cứ gửi về cho xem vài chiếc ảnh vẽ. Sẽ quyết-định sau.
T. K. B.



Xã-luận

N GƯỜI đời ai cũng có bản năng hợp-quần, đó là tánh hiếu-giao tình bạn mà Đức Chúa Trời ban phú cho người. Đạo Đấng Christ lấy tình bạn-hữu làm trọng do tấm lòng yêu Chúa và yêu người. Vua Đa-vít được kinh-nghiệm lẽ sống ấy nên đã nói: «Đức Giê-hô-va kết bạn-thiết cùng người kính sợ Ngài» (Thi. 25: 14).

Sống trong đời mà không bạn chẳng khác nào người trong cảnh đông-thiên bị thiếu lửa, đời họ cảm thấy lạnh-lẽo cô-đơn về tinh-thần làm sao đấy. Lẽ đó, xưa Mạnh-thường-Quân Điền-Vấn hằng chiêu-nạp đãi bạn bốn phương, gia-trang người luôn luôn có đôi ba ngàn thực-khách, đều là bằng-hữu của người. Các nhà lão-luyện về chính-trị, từng-trải tình đời thường tự cảnh-giác mình «*Phải bớt thù để thêm bạn.*» Như Abraham Lincoln đã nói: «Tôi mong trừ được kẻ thù của tôi, tức là khi tôi làm cho kẻ ấy nên bạn của tôi.»

Nhưng cầu bạn cũng phải thận-trọng, vì có bạn tâm-đầu chung-thủy, mà cũng có bạn khẩu-thiệt giả-dối, vô-tình bất-nghĩa. Hạng sau đây chỉ là những bạn khi tửu-hậu trà dư, lúc bình-an sung-túc họ luôn miệng đề-cao tán-tụng; nhưng đến thời buổi vận đen túi rỗng thì họ tự ly-tán tránh xa. Ấy cho đúng với lời: «Tiệc đầy hiếm chi bạn, gặp nạn nỡ thấy ai.»

Tình bạn là mối tình cao đẹp, tương-ứng tương-cầu. Đa-vít xưa kia

đã kê-lễ khóc-than mẩn-tiếc bạn mình rằng: «Nghĩa bầu-bạn của anh lấy làm quý hơn tình thương người nữ» (II Sa. 1: 26). Nghĩa kim-bằng theo Kinh-thánh dạy: «Bằng-hữu thương-mến nhau luôn luôn; và anh em sanh ra để giúp-đỡ trong lúc hoạn-nạn» (Châm. 17: 17). Thử hỏi, trong đời có bao nhiêu người trong số đó, và đã được thực-thi đúng mức?

Giàu đời bạn tình đời ta thường thấy. Nhưng có một bạn triu-mến hơn anh em ruột. Là ai? Đó chính là Đức Chúa Jê-sus-Christ Con Đức Chúa Trời. Ngài là BAN CỦA MUÔN DÂN.— Tình bạn của Ngài gồm đủ các yếu-tố đạo-đức căn-bản: Bác-ái, Chân-thành và Tín-nghĩa. Ngài đã minh-xác cho tình yêu của Ngài rằng: «Chẳng có sự yêu-thương nào lớn hơn là vì *bạn-hữu* mà phó sự sống mình» (Giăng 15: 13). Ngài đã thể-hiện tình yêu đó trên thập-tự-giá, lấy chính huyết vô tội mình đổ ra để chuộc tội cho muôn dân; hầu cho mọi tội-nhân trên hoàn-vũ đều được phép đến với Ngài mà trở nên bạn thiết của Ngài trong đức-tin. Chủ-yếu của Ngài đã đến không phải để được người ta phục-sự, bèn để phục-sự người ta, và phó mạng sống mình làm giá chuộc nhiều người. Đức Chúa Jê-sus vui lòng kết bạn với mọi tầng lớp người trong xã-hội vì Ngài đã phán: «Kẻ đến cùng ta thì ta hẳn chẳng bỏ ra ngoài đâu» đến đổi những hạng thượng-lưu nửa mùa đồng thời với Ngài đã mỉa-mai Ngài «Bạn bè với người thu thuế và

tin-tế và sâu-sắc: « Chẳng phải người mạnh-khỏe cần thầy thuốc đâu, bèn là người đau ốm. Vì ta đến không phải gọi người công-nghĩa, bèn là gọi kẻ có tội » (Ma. 9: 12, 13).

Vả, Chúa Jêsus đối với muôn dân trong lĩnh-vực bằng-hữu chẳng những với tình thương vô bờ bến, sâu rộng như biển cả bao-la, mà lại là bạn chân-thành trung-hậu. Mọi sự việc Ngài đối với bạn mình đều quang-minh chính-đại, chia vui sót buồn trong mọi hoàn-cảnh thăng - trầm thành - bại. Thờ - lộ tất cả tâm-tình mình cùng những ý-chỉ của Đức Chúa Trời cho họ như Ngài đã từng phán: « Ta chẳng còn gọi các người là đầy-tớ nữa, vì đầy-tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta gọi các người là bạn-hữu, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta » (Giăng 15: 15). Dầu vậy, Ngài cũng trung-tín mà nghiêm-trách bạn những lúc sai-lầm vấp-phạm. Vì Ngài cho rằng: « Một lời quở-trách tỏ-tường hơn là thương-yêu giấu-kín. Bạn-hữu làm cho thương-tích, ấy bởi lòng thành-tín. » Thiện-chí của Ngài luôn luôn chân-thành trung-hậu, chẳng hề làm hại cho bạn-hữu mình.

Lại nữa, Chúa Jêsus cũng là bạn chung-thủy của muôn dân. Kinh-thánh chép: « Ngài đã thương-yêu kẻ thuộc về mình trong thế-gian, thì cứ thương-yêu họ đến cuối-cùng. » Một cơn khủng-bố diễn ra, sự bắt-bớ kinh-khiếp, những bạn-thiết rất thân-cận, từng đồng-dục tuyên-thệ đồng sanh đồng tử với Ngài, quyết giữ nghĩa kim-bằng thủy-chung như nhút; nhưng họ rất xấu-hồ vì đã cùng nhau chạy trốn trong giờ nguy-kẻ có tội » (Ma. 11: 19). Hơn đó Chúa Jêsus phải dạy cho họ một bài học rất

biển, và có kẻ đã dám chối không biết Ngài là ai. Thế là, đang dài mới hay sức ngựa, lâu ngày mới thấy lòng người. Dầu vậy, đang lúc tay bị trói dưới sự hành-hạ của kẻ thù, Chúa Jêsus vẫn lấy mắt nhân-hậu hiền-từ liếc nhìn bạn mình với niềm yêu-thương tha-thứ để khuyến-kích tinh-thần cho bạn vững lòng. Thậm chí một người bạn mà Kinh-thánh đã dự-ngôn « Người bạn thân tôi mà lòng tôi tin-cậy; đã ăn bánh tôi cũng giơ gót lên nghịch cùng tôi. » Chính bạn ấy đã dẫn kẻ thù đến bắt Ngài với cái hôn phản-bội. Thế mà Jêsus vẫn với thái-độ bình-tĩnh phán với người rằng: « *Bạn ơi, cứ sao bạn đến đây.* » Đối với bạn, Ngài luôn giữ một lòng chung-thủy. Chỉ biết thương-xót chớ không oán trách nặng lời. Thật chỉ có Đức Chúa Jêsus-Christ mới là *Thiết-Hữu Vô Đối* của loài người, và là *Bạn của Muôn Dân*. Ngài yêu-thương, thành-tín trung-hậu và chơn-tình mãi mãi với tất cả mọi người kết bạn cùng Ngài. Vì, « Đức Chúa Jêsus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay-đổi. » Đối lại, Ngài đòi mọi người trong muốn dân một điều-kiện đơn-sơ nhưng trọng đại là: « *Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn-hữu ta* » (Giăng 15: 14).

Nguyện ai nấy đều đến với Đức Chúa Jêsus-Christ, tiếp-nhận Ngài, làm theo điều Ngài truyền dạy để được trở nên thiết-hữu của Ngài, vì Ngài thật xứng đáng là **BẠN CỦA MUÔN DÂN.**

T. K. B.

Vì số này có nhiều bài-vở nên không đăng bài « Tin-tức nước ngoài » và « Vun khóm cây xanh » được. Xin Quý vị độc-giả đón xem nơi số báo sau.

T. K. B.

lời sống đônvang

M.S. ĐOÀN-VĂN-MIẾNG

Giảng trong ngày Hội-Đồng
Tổng Liên-Hội lần thứ 34

MA-RI XỨC DẦU CHO CHÚA

(Mác 14 : 1-11)



« Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong khắp cả thế-gian, hễ nơi nào Tin-lành này được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để nhớ đến người. » (Mác 14 : 9)

MA-RI là một thôn-nữ, sống trong một gia-đình bình-dân, song rất yêu-mến Chúa. Gia-đình bà thường tiếp-đãi Chúa và bà luôn luôn ngồi dưới chơn Ngài để nghe dạy.

Xem câu chuyện Ma-ri xức dầu thơm cho Chúa, rồi xem lời kết-luận của câu chuyện ấy, ta thấy rõ tánh-chất cao-quí, tánh-cách đặc-biệt và tầm quan-trọng của nó. Nên mặc dầu Ma-ri chỉ là một thôn-nữ, thì đời sống và công-việc của bà đáng cho chúng ta suy-gẫm và noi gương.

THÁI-ĐỘ CỦA MA-RI

I. Hi-sinh tài-sản cho Chúa (Mác 14 : 1-3)

Giữa lúc có những kẻ quyền-thế như thầy tế-lễ, thầy thông-giáo và trưởng-lão lập mưu bắt Chúa để giết đi, lại có những người tận-tâm yêu Chúa dám đứng ra tổ-chức một bữa tiệc linh-đình thịnh-soạn để tôn-vinh Ngài như Si-môn, La-xa-rô, Ma-thê và Ma-ri, thì họ là anh-hùng đạo-đức vậy. Vì hành-động đó công-khai chống lại bọn người kẻ trên, nên họ « định giết luôn La-xa-rô nữa. » Nhưng cũng hành-động đó đẹp lòng Chúa và khích-lệ Ngài biết bao !

Đây là cảnh hoa sen thơm ngát giữa trũng bùn-lầy tanh-hôi, ngôi sao sáng-chói giữa đêm trường tối-mịt. Thế-gian ngày nay cũng không đối với Chúa cách khác

hơn ngày xưa, lúc nào họ cũng sẵn-sàng bắt-bớ Chúa và kẻ nào dám theo Ngài. Nhưng đó lại là dịp tốt nhất cho chúng ta biểu-thị lòng kính-mến Chúa và tôn-thờ Ngài.

Một bữa tiệc như thế, trong một khung-cảnh như thế đã là long-trọng rồi, nhưng Ma-ri còn điềm thêm vào đó cái công-tác xức dầu thơm cho Chúa, thì nó càng long-trọng là dường nào ! Lại không phải xức bằng một thứ dầu giả hay tầm-thường, bèn là thứ dầu cam-tòng hương-thật, rất quý giá ; không phải một vài giọt, bèn là một cân. Có chín thứ cây mà người ta có thể dùng để làm dầu cam-tòng hương giả, mà thứ của Ma-ri là thứ thật. Gia-đình của Ma-ri không thừa-thãi chi, vì nhiều lần ta thấy gia-đình ấy không có người giúp việc, mỗi lần có khách đến thì Ma-thê phải nấu ăn, dọn bàn. Thế mà Ma-ri đã đem thứ dầu quý nhất với số lượng lớn-lao để xức cho Chúa. Dầu ấy có thể bán được hơn ba trăm đơ-ni-ê. Theo Ma-thi-ơ 20 : 2 thì công-giá của mỗi người trong một ngày lúc bấy giờ là một đơ-ni-ê. Vậy, chai dầu của Ma-ri là tiền công của một người trong một năm. Đó là cả gia-tài của bà đã dành để trong nhiều năm. Cả phẩm và lượng của dầu đều quý-giá. Song không có sự hi-sinh nào là lớn quá cho bà, bà

sẵn-sàng dâng hết cho Chúa, vì bà rất kính-mến Ngài.

2. Hi-sinh danh-dự cho Chúa « *Ma-ri... xúc chơn Đức Chúa Jê-sus, và lấy tóc mình mà lau* » (Giăng 12: 3).

Đối với phụ-nữ Do-thái cũng như phụ-nữ Việt-nam, tóc là sự vinh-hiền của họ. Hơn nữa, lọn tóc trên đầu họ bao giờ cũng được giấu kín, xỏ tóc ra là cả một sự sỉ-nhục. Trong sách giải-nghĩa Tin-lành Giăng của tẩn-sĩ *Godet*, ông có thuật về một bà Do-thái có bảy con trai đều làm thầy tế-lễ. Có người hỏi: « Tại sao bà được cái vinh-dự ấy? » Bà đáp: « Vì các cây sà nhà trong phòng tôi cũng không thể thấy được lọn tóc trên đầu tôi. »

Như vậy, Ma-ri lấy tóc mình để lau chơn Chúa là bà đã quên mình, chôn danh-dự mình trong Chúa. Hành-động ấy nói lên cho mọi người biết rằng Chúa của bà là đáng kính-mến, đáng tôn-vinh, đáng thờ-phượng là dường nào, thậm-chí tóc trên đầu bà chỉ đáng lau chơn cho Ngài mà thôi. Chỗ cao-quí nhứt của bà chỉ bằng chỗ thấp nhứt của Ngài. Bà đã hạ mình xuống rất thấp để tôn Chúa lên rất cao. Bà muốn nói rằng: « Tôi có chi, tôi là thế nào đều thuộc về Chúa cả. »

« Cả nhà thơm nức mùi dầu đó », chứng-minh bữa tiệc có tánh-cách đế-vương. Dầu đó vẫn còn thơm nức cho đến ngày nay, dầu Ma-ri chỉ đập bẻ bình ấy một lần. Để cho Hội-thánh thơm nức mùi dầu đó, không phải là một bài giảng xuất-sắc, cũng không phải là một công-tác lớn-lao, bèn là một tấm lòng tan-vỡ dưới chơn Ngài. Ta phải vỡ lòng mình ra để làm vui lòng Chúa. Có những đời sống ngát mùi thơm, vì phải chịu nhiều thử-thách mà vẫn tận-tâm yêu-mến Chúa và tôn-thờ Ngài.

THÁI-ĐỘ CỦA CÁC MÔN-ĐỒ

1. Giận Ma-ri « *Có vài người nôi giận...* » (Mác 14: 4).

Ma-ri đã hy-sinh cả tài-sản lẫn danh-dự để làm một việc tốt cho Chúa, thì đáng lẽ họ nên vui-mừng; vui-mừng vì Chúa được tôn-vinh, vui-mừng vì có một chị em tận-tâm yêu Chúa. Nhưng họ lại giận bà. Phải chăng vì thấy mình kém hơn một phụ-nữ, thấy một phụ-nữ đã qua mặt mình về phương-diện đạo-đức? Hay là họ không nghĩ đến Chúa mà chỉ nghĩ đến mình.

2. Trách Ma-ri Môn-đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: « *Sao phí của như vậy?* » (Ma-thi-ơ 26: 8)

Nếu muốn nói bà đại-dột, thì trái lại đây là việc khôn-ngoaan nhứt của đời bà, vì một việc mà qua hai mươi thế-kỷ Hội-thánh còn truyền-tụng. Còn phí của là gì? Phí của là ban cho ai một vật gì quá sự cần-thiết của người, là nhận một điều nào mà mình không đáng nhận. Thí dụ: Một vật đáng giá một đồng mà trả mười đồng, cho một ký-lô là vừa mà lại cho mười ký-lô, việc làm một ngày là xong mà làm đến mười ngày. Theo ý của các môn-đồ, nhứt là của Giu-đa Ích-ca-ri-ốt thì, Chúa Jê-sus chỉ xứng-đáng được xúc bằng dầu giả cũng đủ rồi mà Ma-ri lại xúc bằng dầu thật, Chúa Jê-sus chỉ xứng-đáng được xúc một vài giọt thôi mà Ma-ri đã xúc đến một cân. Đáng lẽ chơn Ngài chỉ được lau bằng khăn, mà Ma-ri lại lau bằng tóc. Đó là phí của. Ôi, Giu-đa đã đánh giá Chúa chúng ta rẻ quá! Nói-năng như vậy làm đau lòng Chúa biết-bao! Thử hỏi: Ngài là Đấng Toàn-năng, Chủ-tể vạn-vật, Cứu-Chúa độc-nhứt mà lại không đáng được Ma-ri kính-mến, tôn-thờ

như vậy sao? Nếu bà có làm mười lần nhiều hơn như vậy cũng chưa phải là quá đáng hay phí của.

Quý ông bà anh chị em thân-mến đã có thái-độ đó bao giờ chưa? Riêng tôi, tôi đã có. Trong đời tôi đã có lần vì chức-vụ nặng-nề nên lâm bệnh nguy, tưởng phải chết. Đang khi nằm trên giường rũ-liệt, tôi đã bị cám-dỗ mà tự-nghĩ rằng mình đã đại-dột, tội-tình chi phải hy-sinh như vậy, rồi ra nếu có chết, ai sẽ bảo-đảm vợ yếu con thơ, tương-lai thật là mờ-mịt. Và tôi đã tiếc sự hy-sinh của mình vì Chúa và vì Hội-thánh Ngài.

Cũng đang khi đó, tôi nhớ lại Đức Chúa Trời đã không tiếc chính Con Ngài, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, rồi lấy mất đức-tin, tôi nhìn xem Chúa Jê-sus trên thập-tự-giá, lòng bèn tan-vỡ. Tôi thưa với Chúa rằng: «Chúa ôi, dầu con có hy-sinh vì Ngài cho đến giọt huyết cuối-cùng thì cũng chưa phải là nhiều. Nếu con có bao nhiêu đời sống cũng sẵn-sàng dâng cho Ngài để tỏ cho mọi người biết rằng Ngài đáng tôn-quí, kính-yêu là dường nào.» Và cũng trong chính giờ đó tôi lại thấy rằng mình chưa hy-sinh gì cho Chúa cả.

«Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là một môn-đồ về sau phản Ngài, nói rằng: Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm đơ-ni-ê để bố-thí cho kẻ nghèo?» (Giăng 12: 4). Giu-đa muốn tỏ ra mình thương-yêu kẻ nghèo, lo-tưởng đến người khác, nhưng Kinh-thánh bảo rằng ông không lo cho kẻ nghèo mà lo cho túi tiền của ông, ông mượn danh kẻ nghèo để làm lợi cho mình. Cầu Chúa cho chúng ta tránh khỏi tinh-thần của Giu-đa, chẳng những tự mình không hầu việc Chúa mà còn mượn

danh đạo-đức để ngăn-trở người khác hầu việc Ngài.

THÁI ĐỘ CỦA CHÚA JÊ-SUS

1. Chúa bênh-vực Ma-ri (Ma-thi-ơ 26: 10)

Ma-ri đã tận-tâm yêu Chúa và biểu-thị lòng yêu ấy bằng hy-sinh tài-sản và danh-dự mình. Đang khi đáng được hoan-nghinh và khích-lệ, thì trái lại bà bị giận-hờn và oán-trách. Thế mà bà chẳng có nửa lời bênh-vực mình, bà cứ yên-lặng phó-thác cho Chúa. Vì có đó, Chúa đã mạnh-dạn bênh-vực bà. Ví thử bà đã lớn tiếng bênh-vực mình, thì chắc Chúa đã không bênh-vực bà. Bà làm việc vĩ-dại mà không khoe-khoang đã là quý, song khi bị công-kích một cách vô-lý mà cứ thản-nhiên thì lại càng quý hơn biết bao! Chúa phán: «Hãy để mặc nàng, sao các người làm khó cho nàng?» (Mác 14: 6). Người hầu việc Chúa luôn luôn bị làm khó và cũng luôn luôn được Chúa bênh-vực.

2. Chúa khen bà. «Người đã làm việc tốt cho ta.»

Đang khi người ta ruồng bỏ Chúa, phản-bội Ngài, lập mưu giết Ngài một cách đau-khổ và sỉ-nhục, thì có việc nào tốt hơn là việc Ma-ri đã làm cho Ngài đâu. Việc làm ấy thật đẹp lòng Ngài mọi đàng, vì nó đã khích-lệ Ngài trên đường thập-tự đầy gian-lao đang hiện ra trước mặt Ngài.

Làm việc đúng lúc cho Ngài. «Người đã xúc xác ta trước đẽ chôn.» Làm cho kẻ nghèo lúc nào cũng được, song làm cho Chúa phải có cơ-hội. Ma-ri biết Chúa của mình sắp chết trên thập-tự-giá, nên bà muốn xúc dầu cho Ngài trước khi đó. Một trong những yếu-tố khiến cho việc

làm của Ma-ri có giá-trị là thời-gian. Nếu bà chỉ trễ-nải trong vài ngày như Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác thì mất cơ-hội rồi. Nhưng bà đã chụp lấy cơ-hội, tranh-thủ thời gian, làm việc một cách kịp thời đúng lúc.

Chúng ta thường hứa hẹn với Chúa rất nhiều trong tương-lai. Sang năm, tháng tới, ngày mai tôi sẽ làm công kia việc nọ cho Ngài. Nhưng bây giờ thì sao? Ngày tốt nhất là ngày nay, giờ tốt nhất là giờ này.

« Nàng đã làm điều mình có thể làm được. » Bà biết Chúa mình sắp chịu chết vì mình. Bà băn-khoăn tự hỏi: « Tôi phải làm chi cho Chúa yêu-dấu của tôi? » Đâu có ý-chí, đó có phương-pháp. Sau khi suy cùng nghĩ tận bà đã tìm thấy có điều bà có thể làm là xức dầu cho Chúa và lấy tóc mình lau chơn Ngài. Dầu chúng ta đơn-hèn đến đâu, bần-khồ đến ngần nào cũng có thể dâng một vật gì tốt nhất của mình cho Ngài. Đây không có vấn-đề ngoại-diện hay hình-thức mà chỉ có vấn-đề nội-tâm và tinh-thần. Yếu-tố chính là tận-tâm yêu Chúa rồi đem mọi sự mình có đặt dưới chơn Ngài, kể mọi sự đó là của Ngài.

3. Chúa ra lệnh phổ-biến công-việc của bà, vì công-việc của bà được phối-hợp với công-việc của Ngài.

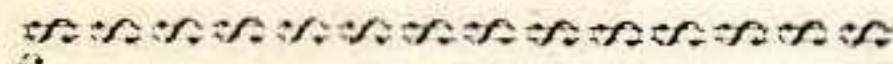
Quả thật, qua hai mươi thế-kỷ công-việc của Ma-ri được phổ-biến, được truyền-tụng vô-luận nơi nào Tin-lành được giảng ra. Và hễ nơi nào Tin-lành giảng ra phải kết-quả những người như Ma-ri, tức là những nam phụ lão ấu dám phí của vì Chúa, dám phí đời sống mình vì danh Ngài. Nếu Tin-lành truyền đến nơi nào mà không kết-quả như vậy, bị kể như đã thất-bại rồi. Vì mục-đích thứ nhất

của Tin-lành được rao-giảng là để Chúa được tôn-vinh. Không có người nào đã tôn-vinh Chúa mà chính mình không được tôn-vinh. Không có người nào đã làm thỏa lòng Chúa mà chính mình không được thỏa lòng. Nguyên-tắc của sự hầu việc Chúa một cách đặc-lực là phí của như Ma-ri, mất hết mọi sự trong Chúa như Ma-ri.

Nghê-thác-Thanh là một Mục-sư Trung-hoa có thuật lại từng-trải của mình như vậy: « Năm 1929 tôi từ Thượng-hải về Phúc-châu là nơi tôi được sanh-trưởng. Ngày kia, tôi đi ngoài đường, nương mình trên gậy, vì thân-thể tôi rất yếu-đuối. Chính lúc đó, tôi gặp một Giáo-sư đại-học là thầy cũ của tôi. Ông mời tôi vô phòng trà và ngồi xuống, ông nhìn tôi từ đầu đến chơn từ chơn đến đầu rồi nói: « Chắc anh còn nhớ trong những năm tại trường, chúng tôi rất quý-mến anh, hi-vọng anh sẽ làm nên những việc lớn. Vậy bây giờ, anh nói cho tôi biết anh đã thành-công chưa? » Ông hỏi tôi một cách nghiêm-khắc, rồi nhìn tôi một cách soi-mói. Tôi phải thú-nhận rằng ban đầu tôi muốn ngã xuống và khóc, vì sự-nghiệp và sức-khỏe của tôi đều tiêu-tan.

Nhưng giây phút sau, tôi phải nói rằng đây là lần thứ nhất tôi biết thế nào về Đức Thánh-Linh vinh-hiền ở trên một người. Chính lúc đó có Đức Thánh-Linh vinh-hiền ở trên tôi. Bấy giờ tôi có thể ngược mắt lên thưa với Chúa rằng: « Lạy Chúa, con ngợi-khen Ngài! Ấy là điều tốt nhất mà con đã có thể làm; ấy là con đường tốt nhất mà con đã chọn. » Trong con mắt của vị giáo-sư đại-học, phục-sự Chúa là hoàn-toàn bị thiệt-hại,

(Xin xem tiếp trang 33)



ĐỐI VỚI TIỀN BẠC

(Tiếp theo)

CẦN-KIỆM

Để vượt khỏi mọi sự cám-dỗ về tiền bạc, các bạn phải biết cần-kiệm. Thật khó cho một người tiêu-xài phung-phí giữ mình không chỗ trách được. Đức Chúa Trời đã hứa ban cho chúng ta đủ nhu-cầu hằng ngày nhưng Ngài đã không hứa sự dư-dật quá cho chúng ta lãng-phí. Mỗi khi tiêu-xài hoang-phí dù đến người thánh cũng sẽ thấy rằng những số tiền mình có không đủ dùng và do đó sẽ cần đến những cách kiếm ra số bội-thu. Sa-tan sẽ có những đề-nghị mà người ấy bị bắt-buộc phải chấp-nhận. Một người quen với sự hoang-phí sẽ không tiết-kiệm được một cách dễ-dàng. Vì vậy, các bạn phải học đức-tính cần-kiệm ngay lúc còn trẻ tuổi. Hãy thỏa lòng về những thực-phẩm cung-cấp sự cần dùng về thể-chất cho các bạn cũng như về y-phục cho thân các bạn. Đừng bao giờ đòi-hỏi cho có thức ăn ngon, áo quần đẹp, đồ dùng trong nhà lộng-lẫy. Hãy giữ nguyên-tắc trên để lúc thiếu cũng như lúc đủ các bạn sẽ không cảm thấy khó chịu và bắt-buộc vào những hành-động ô-danh nếu số lợi-tức của bạn sút-kém. Có nhiều lý-do vì sao một người lại hay tham-muốn những lý-do quan-trọng nhất là thói-quen hoang-phí. Lòng ham-muốn sự hư-không và thích khoe của-cải là một khuyết-điểm chung của chúng ta. Một người cảm thấy mình phải ăn-mặc đúng thời-trang vì sợ bị gọi là kẻ nghèo thì không còn ngại đến cái túng-thiếu của mình nữa. Người ấy sẽ cầm đồ hay vay-mượn để phô-bày thể-diện hay « lấy le » cũng thế. Vì sĩ-diện hào, người ta phải làm

những đám tang hay đám cưới thành những dịp khoe-khoang dù rằng hậu-quả là nhiều năm làm nợ; người ta phải sửa-soạn nhiều món ăn đắt tiền cho thực-khách nếu không thì dường như cảm thấy rằng mình không có lòng hiếu-khách; người ta phải tiêu-xài rộng-rãi cho những người quen biết để họ biểu-lộ một cảm-tưởng tốt đối với mình mặc dù trong túi không có bao nhiêu tiền. Quen với nếp sống như thế, người ta làm sao chi-dùng đầy-đủ với số lợi-tức có hạn? Chỉ có một giải-pháp khả-dĩ là tìm ra nhiều phương-cách xoay tiền. Vì vậy người ấy phạm đủ thứ tội-lỗi như hối-lộ, lừa-gạt, dua-nịnh. Có một số người hầu việc Đức Chúa Trời đã mắc phải thói-quen và những sự cám-dỗ này. Kết-quả dưới mắt loài người họ là những người sa-ngã, và cũng thất-bại trước sự kêu-gọi và tin-cậy của Đức Chúa Trời. Làm sao chúng ta lại không cẩn-thận khi sự tiêu-xài hoang-phí có thể đưa lại cho chúng ta những điều xấu-xa như thế!

(Còn tiếp)

THÁNH-KINH THẦN-HỌC-VIÊN TRI-ÂN
CÁC NHÀ HẢO-TÂM

Chúng tôi chân-thành cảm-ơn quý tôn-tử Chúa và Hội-thánh Ngài cùng quý cụ ông bà lâu nay đã triệt-đề tán-trợ ủng-hộ Thần-học-viện cả mọi phương - diện. Trong tháng 7 vừa rồi chúng tôi cũng mới nhận thêm được những số tiền sau đây của quý tôn-tử và con-cái Chúa gửi đến giúp viện nuôi học-sinh. Chúng tôi xin thành-thật tri-ân :

— Cụ Mục-sư trí-sự Lê-văn-Hiến ở Cần-Thơ 100đ.

— Ông Trần-văn-Sang ở Bạc-liêu 120đ.

Thay cho Ban Giáo-sư

Tổng Thủ quỹ của Thần-học-viện

Mục-sư Phạm-xuân-Tín

• Đoàn đọc Kinh-thánh

Tôi được mời dự Hội-nghị Đông-Nam-Á của Đoàn đọc Kinh-thánh quốc-tế tổ-chức tại Tân-gia-ba và Mã-lai từ 23 đến 31 tháng 3 năm 1963. Địa-điểm chánh của Hội-nghị là Port Dickson, Mã-lai. Chúa có dùng Mục-sư P. A. Contento hướng-dẫn và giúp-đỡ tôi trong chuyến đi này.

Số đại-biểu gồm có 36 người từ các nước đến như : Úc-đại-lợi, Bornéo, Hương-cảng, Ấn-độ, Nam-dương, Nhật-bản, Mã-lai, Tân-tây-lan, Phi-luật-tân, Tân-gia-ba, Đài-loan và Việt-nam. Hội-nghị đặt dưới quyền chủ-tọa của ông Tổng Thư-ký Armin Hoppler, người Thụy-sĩ.



Các Đại-biểu của Đoàn đọc Kinh-thánh họp tại Port Dickson Mã-lai, 23-31/3/63

Theo chương-trình, mỗi ngày có giảng Kinh-thánh và cầu-nguyện. Mục-sư Tấn-sĩ Philip Teng được mời giảng cho Hội-nghị, song ông không đến được nên đã mời một người ở Tân-tây-lan giảng thế. Hội-nghị nghe các nhân-viên Ban chấp-hành của Đoàn khai-trình công-việc trong những năm qua. Các đại-biểu lần-lượt thuyết-trình về dân-số của mỗi xứ và số tin-dồ tại đó, về thể nào Đoàn đọc Kinh-thánh được thành-lập, hoạt-động và phát-triển. Mục-sư P.A. Contento và tôi cũng có thuyết-trình về Việt-nam. Sau khi thuyết-trình có

thảo-luận để trao đổi ý-kiến hầu gây-dụng lẫn nhau. Hội-nghị cũng thảo-luận về phương-pháp truyền-đạo cho thiếu-nhi, phổ-biến chương-trình đọc Kinh-thánh trong các trường học, Hội Thông-công sinh-viên Tin-lành quốc-tế v.v...

Theo nhận-xét của tôi khi gặp-gỡ các đại-biểu tại Hội-nghị nói trên thì Đoàn đọc Kinh-thánh là một trong những đoàn-thể tôn-giáo Tin-lành thuần-túy mà Hội-thánh Tin-lành Việt-nam có thể tương-giao và hợp-tác.

Đoàn đọc Kinh-thánh đã được thành-lập tại Anh-quốc ngày 1/4/1879, nhằm mục-đích giúp tin-dồ trong thế-giới mỗi ngày đọc Kinh-thánh một cách cần-thận,

có hệ-thống rồi cầu-nguyện. Cứ theo chương-trình của Đoàn thì mỗi 5 năm đọc hết Kinh-thánh một lần từ đầu chí cuối. Có những sách nhỏ giúp cho độc-giả hiểu Kinh-thánh nhiều hơn.

Hiện nay có chừng 2 triệu người đã gia-nhập Đoàn này và đang đọc Kinh-thánh trong 125 thứ tiếng khác nhau. Toàn thể con-cái Chúa và đồng-bào chưa tin Chúa đều có thể gia-nhập Đoàn đọc Kinh-thánh tại Việt-nam. Xin gửi ngay danh-sách và địa-chỉ về ông Thư-ký Đàm-quang-Thuận, hộp thư số 410 Saigon.
Mục-sư Đoàn-văn-Miêng

Đố Kinh Thánh

GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

(đăng trong số tục-bản 131-132)

1. Giê-rê-mi 42 ;
2. Ở sách II Vua 19 : 35
3. Na-hum 1 : 7
4. Xa-cha-ni 12 : có 14 câu và 14 chữ.
5. Ê-li — có 102 người chết (II Vua 1 : 9-12)
6. Dân ở đảo Co-rét (Tit 1 : 12)
7. II Vua 19 : 26.

Đúng trọn 7 câu :

Trần-mỹ-Lệ, Ty ngân-khố, Cần-thơ, Nguyễn-thị Lan-Anh, K. B. C. 4.886, Võ-dình-Liên, H.T. An-nhon (Bình-định) Nguyễn-thái-An, K.B.C. 4.886, Nguyễn-thị Thiên-Hương, H.T. Cao-lãnh, Hoàng-anh-Linh H.T. Mỗ-cày, Nguyễn-khuông-Ninh, H.T. An-lạc-Tây, Bùi-công-Minh, H.T. Nguyễn-tri-Phương

Đúng 6 câu :

Lê-thành-Tin, Huỳnh-lệ-Châu, H.T. Phong-Dinh, Nguyễn-thị Nhi, Ty công-chánh, Trần-kim-Thoa, Lê-thành-Phước, Bùi-thị Châu-Thu H.T. Chương-thiện, Nguyễn-Bổn H.T. Di-linh, Song-Linh H.T. Cao-lãnh, Nguyễn-hữu-Ninh H.T. Khánh-hung, Đặng-dôi-Dào, Hộp thơ 73, Nha-trang, Huỳnh-Đức, K. B. C. 4.059, Tân-Hy H.T. Nam-vang.

Đúng 5 câu :

Nguyễn-thị-Kỷ, H.T. Mỹ-đức, Jacqueline Thiên-ân, H.T. Sa-giang, Nguyễn-hồng-Phúc, H. T. Giáo-đức, Nguyễn-thị-Châu, H.T. Hòa-hung, Nguyễn-thị Thanh-Xuân, H.T. An-xuyên, Nguyễn-văn-Sánh H.T. Cần-đức.

CÂU ĐỐ KỶ NÀY

Những nhân-vật trong các câu-đố dưới đây đều mắc bệnh giống nhau. Người trước đã được nói rõ tên, còn người sau xin các bạn đoán giúp :

1. Vua Ê-xê-chia mắc bệnh ung-độc
Người này cũng bị thử-thách vì chứng-bệnh ấy.

2. Con trai của một người ở thành Ca-bê-na-um đau bệnh rét.

Người này là ~~thần~~-mẫu của một sứ-đồ cũng đau bệnh ấy.

3. Khi Đức Chúa Jê-sus từ trên núi hóa hình đi xuống thì gặp cha của một người mắc bệnh điên.

Ông vua rất danh tiếng này của một nước ngoại-bang lại mắc bệnh mất trí,

4. Bà Mi-ri-am chị của Môi-se bị bệnh phung hành-hại.

Vị Tổng-binh này của xứ Sy-ri cũng mắc chứng bệnh nguy-hiêm ấy.

5. Người đầy-tờ của thầy đội kia mắc bệnh bại.

Người này ở thành Ly-đa cũng mắc đúng thứ bệnh ấy.

6. Phao-lô chữa một người què chân ở thành Ly-tro.

Người con trai này của Giô-na-than cũng bị què như vậy.

7. Đức Chúa Trời hành-hại dân-thành Sô-đôm bằng bệnh mù mắt.

Tên thuật-sĩ này trong Tân-ước cũng bị thử bệnh ấy hành-hại.

HỘP THƠ CÂU ĐỐ

— Bạn Đoàn-trung-Tín Biên-hòa —
Câu-đố không đăng được vì không soạn theo hình-thức câu-đố.

— Ban Thanh-niên Hội-thánh An-nhon — Thành-thực cảm ơn. Sẽ đăng. Nếu có thể được, xin gởi hai câu khác để thay hai câu 3 và 4 vì hai câu này các bạn khác có thể lật Thánh-kinh từ-điền ra để trả lời trong nháy mắt.

— Cũng các bạn soạn câu-đố —
Mỗi bài câu-đố phải gồm ít nhất 10 câu để tòa-soạn lựa-chọn những câu có thể đăng được, nếu không bài sẽ bị loại vì không đủ câu-đố đăng trong một kỳ.

Tin Vui

H.T. LỘC-THUẬN

Ông Nguyễn-văn-Đò chấp-sự Hội-thánh Tin-lành Lộc-thuận đã làm lễ thành-hôn cho thứ nam là thầy Nguyễn văn Năm đệ-nhiên niên Thánh-kinh Thần-học-viện đẹp duyên cùng cô Nguyễn thị-Trong đệ-nhiên niên Thánh-kinh Thần-học-viện thứ-nữ của ông Nguyễn-thắng-Đức thuộc-viên Hội-thánh Tin-lành Kiến-hòa.

Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà thờ Tin-lành Kiến-hòa lúc 10 giờ Chúa-nhật 30 tháng 6 năm 1963, cách trọng-thể trước một số đông con-cái và quý đầy-tờ Chúa.

Thay cho Ban trị-sự và Hội-thánh Lộc-thuận, tôi có lời chúc-mừng cho hai họ càng thắt-chặt mối thâm-giao và cầu xin Đức Chúa Trời đổ phước trên gia-đình mới, cũng dùng thầy cô trong chức-vụ hầu việc Ngài được kết-quả vinh-hiến danh Chúa.

T.Đ. Trương phát Đạt

H.T. VĨNH-LONG

Thầy T.Đ.S. Lê văn Tính, chủ-toạ Chi-hội tại Trà-ôn, (Vĩnh-bình), đã làm lễ thành-hôn với cô Nguyễn thị Hoa, học-sanh Thần-học-viện. Hôn-lễ cử-hành tại Nhà thờ Tin-lành Vĩnh-long ngày 6-8-63 lúc 10 giờ. Mục-sư Phan-văn-Hiệu chủ-toạ và Mục-sư Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh hành lễ.

Chúng tôi thành-tâm cầu Chúa ban cho Thầy Cô đầy hạnh-phúc trong gia-đình mới, đồng-tâm bền chí trong chức-vụ thánh để được kết-quả qui-vinh danh Chúa.

Chấp-sự Nguyễn-văn-Chín

Bồn báo thành-thật chúc-mừng các gia-đình mới được tràn-đầy hạnh-phúc. T.K.B.



nhập điệu

«Họ say rượu mới đó.»

Công. 2 : 13-B

Như linh-cảm muôn loài đang đòi mới,
Tháng tư đà mở hội Phục-sanh.
Dư-ảnh nào ghi lại lòng anh?
Tôi hoan-hỷ nghe tình như sống lại.
Năng-lực mới, triền-miên, điệu-vợ,
Lan-trần ngọn cỏ, cành cây.
Chim vang lưng lên tiếng đó đây,
Tôi cũng hát một bài ca mới.
Cho tơ-đồng tiếp nối.
Với tiếng lòng muôn dặm gần xa.
Hai nghìn năm gần chưa dứt lời ca,
«Rượu mới» vẫn nồng men thuở nọ;
Say rượu mới mừng-vui hơn-hở.
Ước-mong còn say nữa không thôi.

Không rượu mà say men đạo-lý,
Say tình, say nghĩa, chúng mình vui.
«Đường đi» «lẽ-thật» ta tìm-kiếm.
«Sự sống», là đây rượu chẳng mùi.
Rượu mới nào ta nếm thử,
Cuộc say có bạn cùng tôi,
Chén Linh-năng chờ-chuốc,
Trong Chúa ngày nay đủ cả rồi.

Nhập-điệu cùng ca say Rượu mới.
Bồng trầm cung nhạc tấu buồn vui.
Nào ai tha-thiết tình nhân-thế
Trang-trái «Yêu-thương» nợ với Người.
Trọn nghĩa ngày mai nên thánh
Là ngày gặp mặt mừng-vui
Là khi Đức-Tin còn vững
Là say ý-nghĩa cuộc đời...

Ta say nguồn say vô-lượng
Mong còn say mãi không thôi...

LÊ-ĐÌNH-LÂN
(Phan-rang)

Tin TRONG NƯỚC

● H. T. BAN-MÊ-THUỘT

Ha-lê-lu-gia! Cảm-tạ ơn Đức Chúa Trời Ngài đã nghe lời nài-xin khẩn-thiết của các tôi-tớ con-cái Chúa từ khắp bốn phương trong cũng như ngoài nước đối với Hội-thánh chúng tôi tại Ban-mê-thuột.

Sau ngày Cung-hiến nhà thờ và tư-thất Hội-thánh cho Đức Chúa Trời Ban Trị-sự chúng tôi kiểm-điểm lại sổ sách chi-thu thuộc ngân-khoản Trùng-tu Tư-thất và Tái-thiết nhà thờ, chúng tôi hãy còn nợ lại của Ông Đốc-công là một con-cái Chúa trong Hội-thánh như sau:

$$\left. \begin{array}{l} \text{Nhà thờ } 20.703\text{đ.}08 \\ \text{Tư-thất } 15.047\text{đ.}00 \end{array} \right\} = 35.750\text{đ.}08$$

Số tiền trùng-tu tư-thất thiếu lại nhưng hai năm qua kế tiếp số nợ làm nhà thờ chông-chất lên. Ban Trị-sự chúng tôi cũng đã cố-gắng hết sức, tìm đủ mọi cách, mọi phương-pháp để thu góp hầu thanh-toán lần hồi món nợ ấy.

Tạ ơn Đức Chúa Trời với lòng nhiệt-thành của quý cụ, quý ông bà các con-cái Chúa tại các Hội-thánh cũng như tại Hội-thánh chúng tôi ai nấy đều tha-thiết cầu-nguyện và tán-trợ tài-chánh được một số bạc là 13.152đ.00 để thanh-toán bớt cho ông Lương-đình-Chuyên Đốc-công Ban Tái-thiết.

Mặc dầu đã trang-trái được 13.152đ. chúng tôi cũng đã còn thiếu lại số bạc là 22.598đ.08.

Trong lúc chúng tôi đang lo-lắng bối-rối hầu như thất-vọng, chỉ còn biết tha-thiết nài-xin dưới bệ Cha Từ-ái, vì kêu ai bây giờ, ở tại các Hội-thánh bạn, cũng đã tán-trợ khá nhiều rồi còn đâu nữa mà quyền với góp: Chỉ còn một

hy-vọng có thể nói là ĐỨC TIN, nhưng cũng dường như quá mỏng-manh vì nhận thấy tại Hội-thánh nhà mỗi tháng thu được 5, 7 trăm thì trả đến bao giờ mới xong, thôi đành nhắm mắt đánh liều một phen chớ biết tính sao bây giờ.

Đùng một cái như sét đánh ngang tai vào ngày 30-6-63 chúng tôi được ông Chủ-tọa cho mời họp theo lời yêu-cầu của ông Đốc-công Lương-đình-Chuyên, để có việc về khoản tiền nợ. Chúng tôi hết sức hồi hộp lo-âu, ngại-ngùng khi bước chân vào phòng họp, trong lòng chỉ thăm-nguyện nài xin xem ý Chúa thế nào.

Việc gì đến nó phải đến thế là cuộc họp bắt đầu ông Chủ-tọa cầu-nguyện khai-nghị, lòng chúng tôi chưa đựng một niềm bi-đát hiện rõ lên mỗi nét mặt, vì trong thâm-tâm chúng tôi xét thấy mình chưa làm tròn bổn-phận đối với Đức Chúa Trời.

Ông Chủ-tọa nhường lời cho ông Đốc-công Lương-đình-Chuyên, với một niềm tin-tưởng và trầm-tĩnh, ông đứng lên thưa với ông Chủ-tọa và Ban Trị-sự chúng tôi về số tiền nợ mà Hội-thánh đã thiếu ông suốt hơn hai năm qua, ông cho biết Hội-thánh đã trả được 13.152\$00, hiện còn lại là 22.598\$08.

Lòng chúng tôi đã hồi-hộp lại càng hồi-hộp hơn nữa, thì ông Lương-đình-Chuyên lại đồng-dục tình-nguyện dâng tất cả số tiền 22.598\$08 mà hiện Hội-thánh còn thiếu cho Chúa vô điều-kiện. Kể từ giờ ấy, ông kể như Hội-thánh không còn nợ ông đồng nào nữa cả, ông liền đặt bút ký tên ngay vào quyển sổ chi thu và cũng là quyển sổ nợ của Hội-thánh để ghi xóa hẳn số nợ ấy, và ông yêu-cầu chúng tôi đừng công-bố cho Hội-thánh hay. Nhưng chúng tôi làm sao nin lặng được, trong khi buổi phôi của chúng tôi muốn tróc ra để la lớn lên mà tạ ơn Đức Chúa Trời.

Từ một bầu không-khí nặng-nề khó thở đã đổi thành một bầu không-khí

trong-lành, thông-cảm, chứa-chan sự vui-mừng hiện lên mỗi nét mặt chúng tôi.

Với đôi dòng đơn-sơ này chúng tôi xin dâng lên mặt bái để tạ ơn Đức Chúa Trời và cảm tạ các quý cụ, qui ông bà con-cái Chúa là những vị có thiện-tâm thiện-cảm với Hội-thánh chúng tôi đã quý gởi và đã đổ bao nhiêu nước mắt vì Hội-thánh chúng tôi, có có lớn để tạ ơn Ngài, vì việc Đức Chúa Trời làm không ai lường được.

Chân thành cảm-tạ. A-men!

*T.M. Ban Trị-sự Hội-thánh
Thơ-ký Hội-thánh
Huỳnh - văn - Khiêm*

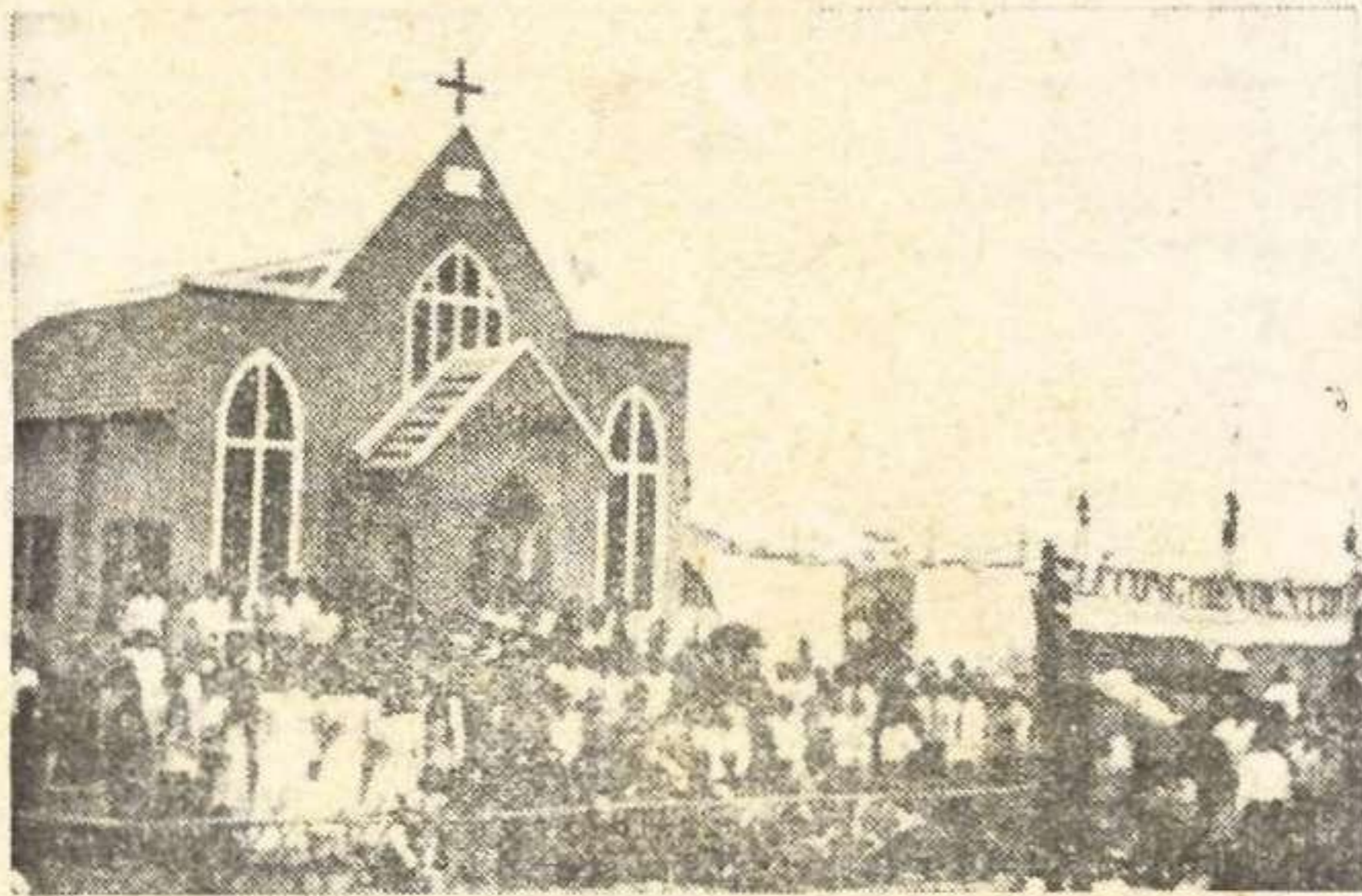
● TIN MỚI TỪ QUẢNG-NGÃI

Dẫu ở trong hoàn-cảnh chiến-tranh, Chúa có ban ơn cho công-việc Chúa trong tỉnh Quảng-Ngãi. Chúng tôi nhờ Chúa đang lo xây-cát thêm một chi-nhánh tại xã Tư-Thịnh, cách thị xã 12 cây-số về phía tây. Sự xây-cát nhà thờ tại các thôn, xã không được sự ủng-hộ trong chương-trình của hội truyền-giáo, nên chúng tôi đã hân-hạnh nhận được sự quyên-trợ của qui vị trong các Hội-thánh xa gần. Tôi xin phép đăng-tải danh-sách qui vị có lòng hảo-tâm như sau: Ô. B. Giáo-sĩ Livingston 2.000đ. Ân-danh 100đ. Trưng-sĩ Nguyễn-văn-Lượng 100đ. T.Đ.S. Hồ-hiếu-Hạ 100đ. Ô.B. Phạm-viết-Chừ 200đ. Ô.B. Mai-Thọ 100đ. Ô.B. Huỳnh-Châu 200đ. T.Đ. Mã-p-Minh 100đ. Vô-danh 100đ. T.Đ. Trương-đoan-Đương 100đ. Trưng-sĩ Kiều-công-Lang 100đ. Ô.B. Nguyễn-văn-Ất 100đ. binh Lê-Tiêu 100đ. Đ. U. Nguyễn-ngọc-Trọng 200đ. Binh Nguyễn-Thân 100đ. Binh Huỳnh-Phẩm 100đ. Hạ-sĩ Điều-Ngôn 100đ, Binh Phan Minh-Châu 100đ. Cô Nguyễn-thị-Thời 100đ. T.Đ. Trương-thành-Quang 100đ. Ô. B. Nguyễn-kim-Khánh 100đ. M. S. Trần-trọng-Thục 200đ. T.S. Y-Kuôn-Niê 100đ. Ô.B. Huỳnh-tân-Tài 100đ. Binh Võ-Liên 50đ. Binh Lê-Sen 50đ. Binh Lê-Dân 100đ. Binh Phạm-văn-Nghĩa 50đ. Ô. Nguyễn-Lê 100đ. T.Đ. Nguyễn-long-Giáp 100đ. M.S. Nguyễn-văn-Long 100đ. Ô.B. Nguyễn-

văn-Trọng 100đ. Nguyễn-văn-Lớn 100đ. Ô.B. Nguyễn-văn-Sanh 100đ. Ô. B. Nguyễn-xuân-Hảo 100đ. Ô. B. Nguyễn-Trần 100đ. M.S. Trương-văn-Tốt 100đ. Ô.B. Đinh-Chính 100đ. Ô.B. Đinh-thái-Anh 200đ. Ô.B. Đặng-đình-Cur 200đ. Ô.B. Huỳnh-Curu 100đ. Ô.B. Nguyễn-bình-Êm 100đ. Ô.B. Ông-văn-Chuân 100đ. Ô.B. Lê-Sô 100đ, Ô.B. Võ-Hòa 100đ. Ô.B. Lê-Hoành 100đ. Ân-danh 100đ, Ô.B. Nguyễn-sơn-Hải 100đ. T.Đ. Bùi-Khương 100đ. Thương-Tiến 50đ. Ô. B. Nguyễn-Tương 50đ. M.S. Nguyễn-văn-Phách 50đ. M.S. Lê-đình-Tố 100đ. Ô.B. Nguyễn-bích-Ngọc 50đ. Giáo-sư Trần-trọng-Hải 300đ. M.S. Nguyễn-xuân-Vọng 300đ. Ô.B. Lê-khắc-Tương 100đ. Ô. B. Ông-văn-Kính 1.000đ. M.S. Nguyễn-thanh-Hằng 100đ. M. S. Phạm-xuân-Tin 100đ. Ô. B. Đặng-văn-Thịnh 100đ. Ân-danh 200đ. Ô.B. Tô-văn-Nho 100đ. Cô Nguyễn-thị-Vẹn 50đ. M. S. Nguyễn-văn-Trung 50đ. M. S. Nguyễn-phú-Lành 100đ. M. S. Nguyễn-hữu-Thế 100đ. Ô. B. Tạ-minh-Hội 200đ. M. S. Phạm-văn-Năm 100đ. M. S. Lê-hoàng-Phu 100đ. Ô. B. Huỳnh-Lực 200đ. M. S. Nguyễn - văn - Phú 100đ. Ô.B. Nguyễn - kim - Thịnh 100đ. M. S. Phan-sỹ-Kiểm 100đ. T.Đ. Nguyễn-hoài-Đức 100đ. T.Đ.S. Lê-văn-Tinh 50đ. M. S. Nguyễn-thiện-Sỹ 200đ. M. S. Nguyễn-xuân-Ba 100đ. Cô Thơm 200đ. Bà Việt-Liên 100đ. Ân-danh 100đ. Ô.B. Nguyễn-văn-Tur 100đ. Ân-danh 200đ. Ô.B. Ngô-an-Cur 150đ. M.S. Lê-Châu 100đ. Ô. B. Hồ-văn-Bộ 100đ. Ô. B. Nguyễn-văn-Tâm 100đ. Ô.B. Nguyễn-sĩ-Bàng 200đ. M.S. Sac 20đ. T.Đ. Hà-Thanh 100đ. M.S. Hà-Kar 50đ. M.S. Ha Đoi C 100đ T.Đ. Giáo 100đ. T.Đ. Ha Dak 100đ. Ô.B. Nguyễn-xuân-Mỹ 300đ. T.Đ. Hoàng-ngọc-Quang 50đ. Ô. B. Lê-phước-Nguyên 500đ. Ô.B. Trần-trọng-Giao 100đ. Ô.B. Trần-Huỳnh 150đ. (Ghi sổ đến ngày 1-7-1963).

Kính mong qui con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho chi-nhánh Tư-Mỹ sớm hoàn-thành và nơi đây hi-vọng mời một truyền-đạo-sinh đến hầu việc Chúa. Thơ-từ và tiền-bạc ủng-hộ việc xây-cát Nhà thờ, kính xin qui vị đề tên:

*Mục-sư Nguyễn-Linh
Hội-thánh Tin-lành Quảng-ngãi*



Ngày lễ cung-hiến đền thờ Chúa tại An-cường 8-5-63

● H.T. AN-CƯỜNG

Lễ khánh-thành và cung-hiến nhà thờ mới cùng cơ-sở của Hội-thánh Tin-lành An-Cường, thuộc tỉnh Quảng-Ngãi đã cử-hành lúc 9 giờ 30 sáng ngày 8-5-1963. Hiện-diện có qui tời-tờ con-cái Chúa như Ông Bà chủ-nhiệm M. S. Nguyễn-xuân-Vọng, Tư-Hoá Cụ M.S. Lê-Châu Thư-ký Ông Bà M. S. Nguyễn-Linh, Nghị-viên Ông M. S. Tạ-Kế cùng qui vị Truyền-Đạo như T. Đ. Đinh-Thống, T. Đ. Ngô-Thái-Bình, T. Đ. Lê-văn-Trường, T.Đ. Mã-Phúc-Tin, T.Đ. Trương-đoan-Dương, T. Đ. Trương-thành-Quang, qui giáo-sĩ như Ông Bà giáo-sĩ Livingston, cùng qui giáo-sĩ khác từ Đa-lạt, Ba-tơ, Quảng-Ngãi.

Cũng có Qui Ban-trị-sự đại-diện cho các Hội-thánh ở các tỉnh Quảng-Nam, Quảng-Tin, Quảng-Ngãi, và một số đông con-cái Chúa tại các Hội-thánh như Dương-yên, Phương-hoài, Tam-ký, Phước-thiện, Châu-ồ, Lê-thủy, và nhất là Hội-thánh Quảng-ngãi nào Ông Bà Mục-sư chủ-toạ, Ban-trị-sự Hội-thánh, Ban-trị-sự thanh-niên, cả ban hát cùng một số đông con-cái Chúa nữa đã đến dự.

Bên Chính-quyền có các đại-diện của các cấp Quận, Xã, Ấp. Cũng có các đại-biêu của các tôn-giáo bạn cùng các

tin-đồ hơn 500 người nhóm lại, khiến chật ních cả nhà thờ, một số đông người phải đứng bao quanh nhà thờ.

Đúng 9 giờ 30 phút một bài đàn dạo qua, ai nấy đều yên-lặng, khiến trong nhà thờ đầy sự trang-nghiêm của vinh-quang Chúa. Tiếp-tục theo chương-trình nghi-thức thờ-phượng Chúa xong, Cụ Mục-sư Lê-Châu cầu-nguyên khai-lễ, chức-viên của Ban-trị-sự trong Hội-thánh

đọc tiêu-sử, cùng các bản thánh-ca của Ban thanh-niên Quảng-ngãi, qui-vị Mục-sư, truyền-đạo và các giáo-sĩ ngợi-khen Chúa.

Kế đến Ông chủ-nhiệm M. S. Nguyễn-xuân-Vọng hành lễ dâng nhà thờ lên cho Ba ngôi Đức Chúa Trời, và chấp-nhận nhà thờ cơ-sở tại đây thuộc quyền quản-trị của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam. Ông chủ-nhiệm hành lễ xong, lần lượt qui Ban-trị-sự và quan-khách tỏ lời vui-mừng với Hội-thánh cả tinh-thần lẫn vật-chất.

Tiếp đến thầy Huỳnh-sĩ-Hùng đọc các điện-tin, thơ từ các nơi gửi về chúc mừng ngày lễ, trong đó có điện-tin của ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội Mục-sư Đoàn-văn-Miêng. Qui vị Mục-sư, Truyền-đạo và qui giáo-sĩ gửi đến. Giờ hành lễ xong ai nấy đều về phòng tiếp-tân của Hội-thánh dự bữa cơm thân-mật do Hội-thánh thiết-dãi. Dự tiệc xong mọi người ra về lòng đầy sự vui-vẻ vì thấy ơn Ngài đã ban cho tại đây.

Tối có sự nhóm lại, Chúa dùng ông chủ-nhiệm giảng-dạy lời Chúa khiến con cái Chúa được phước rất nhiều. Dầu suốt hai ngày đêm, công-việc rất bề-bộn, và mệt-nhọc, tình-hình bên ngoài có những sự khó-khăn, nhưng Chúa đã gìn-giữ, ban sự bình-an vui-vẻ cho Hội-thánh

Chúa tại đây. Trong việc chi-phí lo cho ngày lễ nào đãi-tiệc, làm nhà thêm trang-hoàn tốn hết hơn 10.000đ «mười nghìn đồng.» Khánh-thành xong thiếu nợ lại hơn 1000đ «một nghìn đồng.» Dầu thiếu nợ chút ít, nhưng ai nấy đều tràn-ngập sự vui-mừng của Chúa, thấy rõ ơn Ngài đã thi-thố tại đây khiến danh Chúa được vinh-hiến.

Vậy tôi viết lên đây vài dòng đơn-thành để tỏ lòng biết ơn Chúa, và ngợi-khen danh Ngài kính xin ông bà anh chị em nhờ đến công-việc nhà Chúa và chức-vụ hèn-mọn của chúng tôi tại đây mà cầu-nguyện cho.

Tôi xin chân-thành biết ơn.

T. Đ. Bùi-Phiên

● H. T. PLEIKU

Chúng tôi xin chân-thành ghi ơn các tôi-tớ và con-cái Chúa xa gần đã cầu-nguyện và ủng-hộ cho công-việc xây-cất nhà thờ và tư-thất tại Pleiku. Đáng lẽ chúng tôi cho đăng tải phươg-danh các nhà hăng-tâm từ lâu, nhưng vì việc xây cất chưa xong, cho đến bây giờ công việc xây-cất, cả nhà thờ và tư-thất sắp hoàn-thành, chúng tôi lần-lượt đăng các qui phươg-danh cũng như số tiền đã giúp, nếu có chỗ nào sai-lầm hoặc thiếu sót, mong qui vị bổ-chính. Đa-tạ.

Ô.b. Nguyễn-xuân-Quý (2 lần) 4.000đ.
 ô.b. Dương-Thạnh (2 lần) 1.200đ. ô. b.
 Lê-phước-Nguyên (5 lần) 17.000đ. ô. b.
 Trung-úy Dạng 2.000đ. ô. b. Mục-sư
 Sáng 500đ. ô. Kiều-Lê 500đ. bà Nguyễn-
 thị-Lý 200đ. ô. Diệp-Dùng (3 lần) 500đ.
 ô. Ba Đan (2 lần) 250đ. Trung-úy Thông
 200đ. ô. Trần-thế-Bằng 100đ. ô. Ba Sang
 100đ. Trung-úy Ngân 500đ. Vô-danh
 1.000đ. Hội-thánh Biên-hòa 500đ. Em
 Michel (2 lần) 170đ. Truyền-đạo Nguyễn-
 bá-Quang 450đ. ô.b. Đặng-ngọc-Cầu 100đ.
 Giáo-sĩ Dutton 500đ. Giáo-sĩ Sutherland
 200đ. Giáo-sĩ W. Mock 1.000đ. Giáo-sĩ
 Livingston 500đ. Giáo-sĩ C. Long 500đ.
 Giáo-sĩ Josephson 500đ. Giáo-sĩ Lemon
 500đ. Giáo-sĩ George 200đ. Giáo-sĩ Sche-
 lander 100đ. ô. b. Huỳnh-Châu 300đ. ô.b.
 Trần-Huỳnh 100đ. Hội Truyền-giáo (2 lần

100.000đ. Mục-sư Lương-bảo-Thai 200đ.
 Giáo-sĩ Rexilius 1.000đ. Giáo-sĩ Forbes
 1.000đ. Giáo-sĩ Revelle 500đ. Vũ-gi-Phong
 20đ. Mục-sư Phạm-xuân-Tin 100đ. Mục-
 sư Phạm-văn-Thâu 200đ. Truyền-đạo
 Đoàn-văn-Mạnh 100đ. Truyền-đạo Hồ-
 xuân-Phong 100đ. Truyền-đạo Lê-văn-Từ
 50đ. Nguyễn - quang - Thuận 100đ.
 Nguyễn-văn-Tửu 100đ. Nguyễn-văn-Sắt
 500đ. Lê-công-Chánh 300đ. Nguyễn-son-
 Hải 100đ. Trần Nguyên-Anh 1.000đ. Phan
 Tần 200đ. Mục-sư Nguyễn-hữu-Thế 100đ.
 Mục-sư Phạm-văn-Năm 200đ. Mục-sư
 Phan-văn-Xuyến 100đ. ô. b. Nguyễn-
 châu-Chánh 500đ. Nguyễn-văn-Nha 100đ.
 Ngô-an-Cur 500đ. Trần-văn-Thiệu 100đ.
 Lê-văn-Tur 100đ. Lê-ngọc-Hương (2 lần)
 200đ. M.S. Nguyễn-văn-Phấn 100đ. Phạm-
 hữu-Tri 200đ. Truyền-đạo Nguyễn-văn-
 Thương 50đ. Trần-văn Mười-Ba 500đ.
 Trương Thiên-Ân 500đ. Bà sáu Đậu 50đ.
 Mục-sư Chung-khâm-Lộc 100đ. Giáo-sĩ
 H. C. Smith 1.000đ. Bà Trương-thị-Nhâm
 200đ. ô. Phạm-văn-Tạo 500đ. ô. Đào-Kỳ
 (Dalat) 50đ. ô. Jean Em 50đ. Dương-Hội
 100đ. ô. b. Nguyễn-vău-Cận 200đ. ô. b.
 Đặng-đình-Cur 300đ. ô. b. Nguyễn-Trần
 400đ. ô. b. Trần - ngọc - Kiểm 100đ.
 ô. Ba Đành 500đ. ô. Lê-trung-Lâm 100đ.
 ô. Trần-Phươg 500đ. bà Phạm-đình-
 Khương 500đ. Cô R. Wehr 1.00đ. ông
 Mai-Thọ 100đ. Mục-sư Nguyễn-xuân-Hảo
 100đ. Mục-sư Đoàn-văn-Khánh 100đ. ông
 Trương-phan-Hi 500đ. Giáo-sĩ R. Reed
 (2 lần) 4.000đ. Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện
 500đ. ô. Ông-văn-Kính 1.000đ. Truyền-
 đạo Lê-văn-Từ 100đ. ô. b. Phan-quí-Ngọc
 (2 lần) 500đ. Cô Phan-kim-Liên (3 lần)
 800đ. Giáo-sĩ D. Frazier (2 lần) 950đ.
 ô. b. Hồ-tống-Hàm (2 lần) 4.000đ. ô. b.
 ô. b. Hứa-văn-Hoàng 500đ. ô. b. Phan-
 văn-Phúc 100đ. Anh Phạm-văn-Chươg
 50đ. Cậu Quý 50đ. Sơn-Nhân 200đ. Đặng-
 xuân-Tuyết 100đ. Cậu Điền 50đ. ô. b.
 Nguyễn-Linh (3 lần) 2.500đ. Bùi-bá-Sinh
 50đ. Giáo-sĩ Erickson 500đ. Lưu-ngọc-
 Thanh 200đ. ô. b. Nguyễn-xuân-Mỹ 300đ

ô. b. Huỳnh-minh-Ý 1.840đ. ô. Phạm-văn-Thịnh 1.000đ. ô. b. Phạm-Tập 300đ. Trung-úy Huỳnh-văn-Hai 500đ. ô. b. Đào-Kỳ (2 lần) 6.000đ. ô. b. Trần-ngọc-Bản 1.000đ. cô Nguyễn-thị-Chín 200đ. Anh Nguyễn-dinh-Quảng 200đ. Anh Lưu-văn-Nhân 500đ. Cô Nguyễn-thị-Bảy 300đ. Giáo-sĩ Oliver 5000đ. Nha-sĩ Vũ-hoàng. Hải 500đ. Tin-đồ quân-nhân Mỹ 10.000đ.

Tính đến cuối tháng 5/63.

T. Đ. Bùi-Khương

● H. T. BA-XUYÊN

Chúng tôi được Chúa sai đến Ba-xuyên thượng tuần tháng 8 năm 1954. Chúa nhật đầu tiên anh em nhóm lại trên 10 người. Từ đó chúng tôi đi thăm viếng giúp đỡ từng nhà, mỗi tuần anh em nhóm lại khá hơn.

Qua năm 1961, thấy nhà thờ bị mối mọt ăn gần sập nên Hội-thánh chúng tôi quyết-dịnh tin-cậy lời hằng sống của Đức Chúa Trời đã hứa trong Giê-rê-mi 33: 3 mà khẩn-cầu Chúa. Chẳng bao lâu Chúa trả lời cầu-nguyện: Chúng tôi xin được 60 thước khối cây, lại đổi được sở đất diện-tích 2.500m vuông thay cho sở đất cũ 320m vuông, địa-điểm sở đất rất thị tứ nằm cạnh quốc-lộ Saigon Cà-mau. Qua năm 1961 Hội-thánh khởi sự xây-cất nhà thờ bề ngang 8m,50 bề dài 22m nền đúc, kèo, cột đúc, lợp ngói tây, lót gạch bông.

Ngày khởi công làm nhà thờ Hội-thánh chỉ thầu vốn-vẹn 22.100\$. Tạ ơn Chúa mỗi tuần anh chị em dâng vào và mỗi tuần chúng tôi đi lạc-quyên các tội-tờ con-cái của Chúa ở các Hội-thánh có lòng yêu Chúa dâng số tiền rộng-rãi đem về xây-cất nhà Cha luôn trong 7 tháng. Chính-quyền ủng-hộ cho phép mua vật-liệu giá chánh-thực và nhờ đoàn thợ hồ của ông Huỳnh-văn-Thành Hội-thánh Lộc-thuận tận-tâm làm không kể ngày giờ nên nhà Cha được xây-cất xong với số bạc gần 500.000\$. Nhờ sự ủng-hộ đặc-lực như vậy nên sự kiến-thiết hoàn-tất vào năm 1961. Sau đó có một số tin-đồ ngoại-kiều vui lòng dâng công dâng của độ 50.000\$ để đóng trần nhà thờ.

Hội-thánh làm lễ Khánh-thành ngày 28-4-63 có chính-quyền địa-phương quý vị Mục-sư Giáo-sĩ Truyền-đạo và các con-cái Chúa gần xa đến dự. Ai nấy đều ca-tụng quyền-năng lạ-lùng của Cứu-Chúa Jê-sus đã thi-thố trên Hội-thánh Ba-Xuyên. Công việc xây-cất gần nửa triệu bạc nhưng chỉ còn thiếu số nợ là 2.800\$ của tin-đồ. Ha-lê-lu-gia (Phi-líp 4: 13).

Từ ngày 2-7-1963, gia-dình chúng tôi được thuyên-chuyển đến Hội-thánh Long-an. Trần-trọng xin quý vị Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo và quý Hội-thánh nhớ đến chửc-vụ thánh mà Chúa đã giao-phó cho chúng tôi trong mỗi khi cầu-nguyện. Đa tạ.

Mục-sư Nguyễn-Đặng

**Danh-sách các Hội-thánh
đang tiên ủng-hộ công-cuộc truyền-giáo**

● H. T. PHÚ-XUÂN

Hội - thành Phú - Xuân 1.186đ. ô. Nguyễn-văn-Hào 400đ. ô. Bùi-văn-Dự 60đ. b. Nguyễn-văn-Tinh 30đ. ô. Phan-văn-Cây 30đ. b. Trương-thị-Thà 30đ. ô. Hồ-văn-Hiến 60đ. b. Nguyễn-văn-Biên 10đ.

● H. T. NGUYỄN-TRI-PHƯƠNG

Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 110đ. ô. Tạ-văn-Đê 100đ. b. Vũ-thị-Sẻ 20đ. ô. Vũ-hồng-Tuấn 400đ. ô. Nguyễn-văn-Thần 100đ. ô. Lê-xuân-Cảnh 100đ. ô. Nguyễn-văn-Cửa 100đ. b. Nguyễn-tấn-Hỉ 300đ.

● H. T. CẦN-ĐƯỚC

Ô. M.s. Nguyễn-T-Hằng 150đ. ô. Trần Ích 30đ. Võ-văn-Kiểm 240đ. ô. Ba-Tiểu 30đ. ô. Năm Kiên 60đ. ô. Tám A 5đ. ô. Triều 5đ. b. Sáu Thạch 120đ. ô. Ba Sen 10đ. ô. Tiến 15đ. ô. Năm Mậu 20đ. ô. Tư Tuân 10đ. b. Chín Mai 10đ. ô. Trần-Tiếp 20đ. ô. Đình 5đ. ô. Nguyễn-văn-Tâm 100đ.

● H. T. GIA-ĐÌNH

- Gởi dâng lần thứ nhất 2.500đ.
- Gởi dâng lần thứ nhì 3.000đ.

Phú-xuân, ngày 16 tháng năm 1963

Tư-Hóa Ủy-ban Truyền-giáo Trung-ương

Nguyễn-văn-Hào

VUN KHÓM CÂY XANH

(Mến tặng các bạn thiếu-nhi,
riêng tặng J. B. Busmon)



— Liên a! Liên!..

Liên đang cặm-cụi làm bài toán đại-số, nghe bác Tám gọi bèn lên tiếng:

— Dạ! Thưa Bác gọi chi.

— Cháu ra sau vườn cắt hai mọt măng để bác biếu cậu cháu.

— Dạ!

Liên vào nhà sau, lấy cái mác chạy bay ra vườn. Vừa đến bụi tre mọc cạnh bờ ao, Liên thở dài:

— Măng trong kẹt thế này sao cắt được?

Liên nhìn chung-quanh rồi reo lên:

— Phải đấy! Bên kia có mọt măng ở chỗ trống.

Liên đến và lác một dao mạnh, mọt măng ngã ngang.

— Giá như có nhiều mọt trống như thế mình dễ cắt; ở trong kẹt có nhiều tre già bao quanh thế kia làm sao cắt? Nghĩ thế nhưng Liên cũng hết sức cố-gắng lách mũi dao đưa nhẹ-nhẹ và sấn vào mọt măng. Mười lăm phút sau Liên mệt lả mà mọt măng chưa cắt được. Giữa lúc ấy có tiếng bác Tám gọi:

— Xong chưa Liên, sao lâu vậy cháu?

— Thưa bác vì mọt măng thứ hai trong kẹt khó cắt quá!

Bác Tám vừa ra đến, nhìn mọt măng và khẽ lất đầu:

— Khó lắm cháu ạ! Vì có nhiều tre già bao quanh làm sao cắt được? Thôi, để cho nó thành tre. Một mọt cũng đủ.

Nghe lời bác Tám nói, Liên bồi-hồi xúc-động. Mọt măng mọc giữa đám tre già không ai dám động tới nó. Còn mọt măng sống lẻ-loi sẽ bị cắt một cách dễ-dàng. Liên hồi-tưởng đến cuộc sống mình.

Mười lăm năm sống bên cạnh bác Tám, một người cứng lòng, không nghe lời làm chứng về Jê-sus-Christ của Liên. Liên thấy mình như mọt măng chơ-vơ bị cắt kia mà khóc. Liên hối-tiếc vì Liên là « mọt măng » sống lẻ-loi, không dựa vào các bậc lão-thành trong Hội-thánh. Thiếu-nhi Liên đã bị ma-quỷ đưa qua một loạt cám-dỗ, phá-hại. Trước kia, Liên là một thiếu-nhi gương-mẫu, nhưng bây giờ,.... bây giờ Liên là một thiếu-nhi mất hẳn đạo-đức. Liên tiếc phải chi mình vâng lời cha mẹ, mục-sư hay các bậc lão-thành khuyên-lơn mình trong khi bị cám-dỗ... Như mọt măng trong kẹt kia, dù người ta cố-gắng đến đâu cũng bị những tre già cản lại không cho « phá » măng non.

Càng nghĩ đến lời Bác Tám nói — tuy là lời nói ngẫu-nhiên — Liên nhận được một bài học quý giá. Bài học ấy đã làm nóng con người đạo-đức của Liên.

— Từ đấy Liên sống lại một cuộc đời theo ý Chúa, cố đem tài-lực mà Đức

Thánh-Linh ban cho làm chứng về Chúa cho bác Tám nghe. Ban đầu bác còn trả lời:

— Cháu sao khéo lo! Mình sống để ăn, để tạo danh-vọng với đời, cần gì linh-hồn. Việc ấy không có đâu cháu ạ!

Nhưng Liên cố cầu-nguyện và làm chứng luôn. Sau cùng Bác Tám đáp một cách yếu-ớt:

— Liên! Bác có tội với Đức Chúa Trời của cháu. Làm sao Bác được cứu? Phải chi trước kia Bác....

Nói đến đây Bác Tám cúi đầu xuống và hai dòng lệ tuôn tràn...

Liên cảm ơn Đức Chúa Trời và vui vẻ đáp:

— Bác cứ cầu-nguyện và xưng tội cùng Chúa, Chúa sẽ sẵn-sàng tha-thứ, vì Ngài có hứa: « Dầu tội đỏ như hồng-điều sẽ trắng như tuyết. »

Hai bác cháu cùng quỳ gối cầu-nguyện. Nụ cười sung-sướng nở trên môi những kẻ có tội được tha-thứ..

Hoàng-công-Hạnh (Mô-cây).

— TIN-TỨC THIẾU-NHI —

● HÀM-LONG

Cảm-tạ Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Ngài còn thương-xót và nâng-đỡ Hội-thánh Chúa nhưt là các Thiếu-nhi. Trong vụ hè năm nay Chúa ban cho Hội-thánh có mở được Lớp Thánh-kinh Mùa Hè từ 25 tháng 6 đến 14 tháng 7 để giúp-đỡ các em Thiếu-nhi hiểu biết thêm về lời Chúa.

Ngài có dùng các Thầy Cô Sinh-viên và học-sanh Thánh-kinh Thần-học-viện hiệp-tác với Ban Thanh-niên dưới sự điều-khiển của Mục-sư Cố-vấn để dạy-đỗ các em.

Có thể nói, đây là lớp đầu-tiên được mở dạy đạo cho Thiếu-nhi; số học-sinh theo dõi trọn khóa học trên là 50 em từ 6 tuổi đến 15 tuổi.

Trải qua 17 ngày, các em được học qua các bài: Đời sống các Tô-phụ, Đời sống Đức Chúa Jê-sus-Christ, nhà Truyền-giáo trứ-danh Phao-lô, Học-tập Chứng-đạo cho Thiếu-nhi, Học-tập Gia-đình Lễ-bái, Phương-pháp Cứu-rỗi.

Tuy thời-gian ngắn-ngủi, nhưng kết-quả rất khả-quan đời sống của các em sau khi mãn khóa có thay đổi, lớn lên trong ân-điền của Chúa.

Nguyện-vọng của các em là trong vụ hè năm tới Hội-thánh Chúa sẽ mở lớp Kinh-thánh Mùa Hè nữa để các em có thể học hiểu « Lời Hằng Sống » nhờ đó các em sẽ xứng-đáng là « Thiếu-nhi Tin-lành. » Ban Trị-sự Hội-thánh Hàm-long và Ban Thanh-niên cũng biểu-quyết sẽ tổ-chức ngày họp bạn cho Thiếu-nhi miền Trung-giang vào ngày tết Trung-thu và lễ Nhi-đồng quốc-tế. (2-3/10/63 nhằm ngày 15-16 tháng 8 âm-lịch. Có tất cả 18 Hội-thánh sẽ được mời và Ban Phụ-trách Thiếu-nhi Nam-hạt sẽ phối-hợp tổ chức trong kỳ họp bạn này. Xin quý tôi-tờ và con-cái Chúa khắp nơi cầu-nguyện hộ chúng tôi để nhưn kỳ họp bạn này sẽ gây cho Thiếu-nhi một ảnh-hưởng lớn về sự tập-tành hầu việc Chúa trong lúc còn thơ-ấu, quy vinh-hiến cho danh Ngài.

Rất đa-tạ.

Mục-sư Chủ-tọa Hội-thánh Hàm-long

Địa-chỉ nhất-định

Xin các quý tôi-tờ con-cái Chúa có việc gửi thư đến tôi nhớ đề theo địa-chỉ riêng của chúng tôi cho tiện như sau đây:

Rév. Paul Richardson

(hay là: Mục-sư Duy-cách-Lâm)

4, đường Võ-Tánh

ĐÀ-LẠT

Trân-trọng cảm-ơn.

T HÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG

(Tiếp theo)

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

ĐẠI-CƯƠNG LÊ-VI KÝ

Chữ chìa khóa : « Thánh-khiết » và « Cứu-chuộc. »

Yếu-chỉ : Kẻ được chuộc phải kinh-quá huyết mới được đến gần Đức Chúa Trời; kẻ được chuộc buộc phải thánh-khiết.

DANH XUNG SÁCH NÀY

Sách này xưng là Lê-vi Ký từ khi « thất-thập-sĩ » dịch Kinh-thánh Cựu-ước từ tiếng Hê-bơ-rơ ra tiếng Hy-lạp. Còn danh-xưng nguyên-văn nó vốn là « Ngài gọi. » Sở-dĩ thất-thập-sĩ đem đổi ra Lê-vi Ký là vì sự ghi-chép trong sách đều là những lễ-tiết liên-quan với những người Lê-vi cả. Song kỳ-thực trong sách thì chỉ có một lần đề-cập đến người Lê-vi thôi, (25 : 32-33). Nguyên danh sách này xưng là « Ngài gọi » là đúng như lời mào đầu của sách, trong đó ngụ-ý rằng Đức Chúa Trời đã đặt tên cho sách này, và cũng tương-hiệp với nội-dung của sách, nghĩa là Đức Chúa Trời gọi những người được cứu-chuộc đến trước mặt Ngài, gần-gũi, giao-thông và thờ-lạy Ngài; cũng truyền dạy họ cần phải nên thánh-khiết cả về thân-thể, tâm-hồn và tâm-linh.

TÁC-GIẢ SÁCH NÀY

Sách này do cụ Môi-se được Đức Chúa Trời khải-thị mà chép ra, là quyển thứ ba trong ngũ-kinh mà cụ đã viết.

THỜI-GIAN CỦA SÁCH NÀY

Toàn bộ chỉ-thị với sự-tích lịch-sử trong sách này chỉ ghi chép những điều

trong khoảng thời-gian từ ngày mồng một tháng giêng đến ngày hai mươi tháng hai của lịch thánh người Do-thái (tức ngày một tháng tư đến ngày 20 tháng năm dương lịch) thôi. Ngày một tháng giêng là ngày mà người Y-sa-rơ-ên dựng lên đền-tạm (Xuất. 40 : 2, 17 tham-khảo Lê. 1 : 1); còn ngày hai mươi tháng hai là ngày họ bắt đầu lên đường lìa khỏi núi Si-na-i (Dân. 10 : 11) *Dr. Parker* từng nói : « Chúng ta nghĩ đến nội-dung sách này chỉ bao-quát lịch-sử chừng trên dưới một tháng mà thôi, thì chúng ta buộc phải kể nó là một sách rất đặc-biệt trong Cựu-ước. »

SỰ QUAN-HỆ GIỮA SÁCH NÀY VỚI SÁNG-THỂ KÝ VÀ XUẤT AI-CẬP KÝ

Sách Sáng-thể Ký ghi-chép sự bắt đầu của mọi sự, như là ban đầu cuộc sáng-tạo của Đức Chúa Trời, ban đầu cuộc phạm-tội của nhân-loại, ban đầu của kế-hoạch cứu-ân, ban đầu nói các thứ tiếng, ban đầu của dân-tộc Hê-bơ-rơ v.v.. Xuất Ai-cập Ký ghi-chép cuộc người Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập, tức là luận về sự cứu-chuộc, nói về Đức Chúa Trời đã làm thế nào cứu dân-sự Ngài ra khỏi vòng nô-lệ, cũng dự-ngôn đến vị Cứu-Chúa vị-lai; còn Lê-vi Ký thì ghi-chép cuộc sinh-hoạt của tuyển-dân Chúa và những việc họ kính-bái phụng-sự Ngài, cho nên sách này khả-dĩ gọi là sách bổ-túc cho sách Xuất Ai-cập Ký.

Ý-NGHĨA SÁCH NÀY

1. Kẻ được cứu-rỗi chỉ phải nhờ Huyết mới được gần-gũi Đức Chúa Trời.

2. Kẻ được cứu-rỗi buộc phải thánh-khiết thì tâm-linh, tâm-hồn và thân-thể họ mới được gây-dựng.

ĐẶC-ĐIỂM SÁCH NÀY

1. Chú-ý lời mào đầu của sách này nó trang-nghiêm, thiêng-liêng là dường nào; đây là một trong ba quyển có lời mào đầu như thế, hai quyển kia là Dân-số Ký và sách Giô-suê. Ba quyển này đã dùng lời « Giê-hô-va gọi hay là phán » mà bắt đầu, ấy tỏ bày nội-dung của sách là cực-kỳ quan-trọng.

2. Đã từng có một vị Thánh-kinh học-giả vạch rõ : « Bốn quyển trong Ngũ-kinh Môi-se đều có chép đến Thánh-Linh, chỉ có quyển này thì dẫu một lần cũng không đề-cập đến, vì mọi điều trong sách này đều là liên-quan với Đấng Christ cả; còn công-tác của Thánh-Linh thì Ngài không có bày-tỏ chính Ngài, chỉ vinh-diệu Đấng Christ thôi.

3. Không còn có quyển nào trong Kinh-thánh có nhiều lời chép về sự khải-thị trực-tiếp của Đức Chúa Trời như sách Lê-vi-Ký này nữa. Trong sách này, những lời như : « Đức Giê-hô-va phán » « Đức Giê-hô-va phán cùng » v.v... chép đến 56 lần; « Ta là Giê-hô-va » có 21 lần; « Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người » cũng có 21 lần; « Ta là » có 3 lần và « Ta Đức Giê-hô-va » 2 lần.

ĐỐI-TƯỢNG SÁCH NÀY

Sách này đã viết cho những kẻ được ơn cứu-rỗi rồi, chỉ rõ cho họ biết phải thế nào mới được đến gần Đức Chúa Trời để kính-thờ Ngài. Trong sách Sáng-thể Ký, chúng ta thấy nhân-loại đã thế nào

trụy-lạc, thất-bại; trong sách Xuất Ai-cập Ký thì thấy người ta thế nào được đội ơn cứu-chuộc; còn trong Lê-vi Ký này thì thấy rằng người ta phải làm thế nào mà kính-thờ Đức Chúa Trời. Mọi sự ghi- chép trong sách này đều liên-quan với việc người ta kính-bái, thờ-phượng Đức Chúa Trời, như thế trong sách Xuất Ai-cập Ký mọi sự đều chép về những điều liên-quan với việc người ta được ơn cứu-rỗi vậy. Lê-vi Ký là sách kê-cứu về người ta làm thế nào để kính-thờ Đức Chúa Trời.

LAI-NGUYÊN SÁCH NÀY

Trong sách Lê-vi Ký bảo cho chúng ta biết về người Y-sơ-ra-ên đã ở tại núi Si-na-i lâu đến 14 tháng, tại đó, Đức Chúa Trời phán bảo cùng Môi-se để hiểu-dụ các đạo mệnh-lệnh — Luật-pháp (1: 1; 27: 34) cho dân-sự Ngài. Đức Chúa Trời cũng đặc-biệt lựa-chọn chi-phái Lê-vi làm thầy tế-lễ trong Y-sơ-ra-ên giữ chức thánh, bởi vậy sách này được tên là Lê-vi Ký.

GIÁ-TRỊ CỦA SÁCH NÀY

Sách này có tánh-cách lịch-sử, trừ hai chương thứ 8 và 9 ghi về thánh-chức của các thầy tế-lễ, chương thứ 10 chép về việc Na-đáp và A-bi-hu vì dâng lửa phạm mà bị Chúa trừng-phạt và chương 24 chép về việc con trai của Sa-lô-mít phạm tội rửa-sả Đức Chúa Trời mà bị ném đá chết, còn thì toàn bộ đều ghi- chép những luật-lệ về tôn-giáo mà Chúa phán cùng Môi-se, như luật dâng của-lễ, luật về con sinh-tế cả. Đức Chúa Trời dùng những luật-pháp ấy mà biệt riêng người Y-sơ-ra-ên khỏi các quốc-gia khác; những điều ấy đều là hình bóng của những sự tốt đẹp hơn, và đã thực-hiện trên thân Đấng

Christ, đồng thời cũng đã thay-thế cho những sự đó cả rồi (Êph. 2: 13-16; Hê. 10: 20).

Phần cuối sách Xuất Ai-cập Ký ghi-chép người Y-sơ-ra-ên kiến-lập đền-tạm (Hội-mạc) làm nơi kính-thờ Đức Chúa Trời, chiếu theo những cách-thức mà Ngài đã chỉ-thị cho họ; trong sách này, Đức Chúa Trời đã chỉ-thị cho họ về luật-pháp phụng-sự tại trong đền-tạm cho các thầy tế-lễ; các giáo-điều về quản-lý nếp sống của tuyên-dân, cùng là nghi-lễ thờ-phượng Ngài, tức là: Ngài phán bảo cho họ từ trong Hội-mạc, dạy họ về phải làm thế nào để gần-gũi và kính-thờ Ngài cho tương-xứng với sự thánh-khiết của Ngài. Nói tóm lại, sách này đã tuyên-bổ rằng Đức Chúa Trời là Đấng thánh-sạch đường nào, tội-lỗi của loài người thì khả-ố làm sao, bởi vậy, sự cứu-chuộc sanh bởi lòng thương-yêu của Ngài là phong-phú biết mấy.

« Đổ huyết làm của-lễ là căn-bổn sự cứu-chuộc, việc cung-chức của thầy tế-lễ là phương-pháp cứu-chuộc. » Chỉ có cứu-chuộc mới là đường-lối duy-nhất cho tội-nhân đến gần Đức Chúa Trời. Bởi vậy sách này đủ khiến cho đức-tin của tín-đồ đối với Chúa Jê-sus-Christ được thêm mạnh-mẽ, và sanh lòng cảm ơn đối với Đức Chúa Trời; vì Ngài đã bởi huyết báu của Chúa Jê-sus đổ trên thập-tự-giá hoàn-thành đại-công cứu-chuộc, khiến cho chúng ta được thoát khỏi sự ràng-buộc của luật-pháp, và sống trong thời-đại ân-điển cao-đẹp.

GIÁO-HUẤN CỦA SÁCH NÀY

Mặc dầu là một người đã được ơn cứu-rỗi, thì cũng chỉ có nhờ huyết mới được tha tội và sạch-sẽ. Chữ chìa-khóa cơ-

bản thứ nhứt của sách này là « thánh-khiết », trong sách đã dùng chữ « Thánh » rất ít cũng có đến 87 lần; còn chữ chìa-khóa cơ-bản thứ nhì là « chuộc tội », chữ này rất ít cũng có chép trong sách đến 45 lần.

Một người có tội làm sao mà đến gần với Đức Chúa Trời thánh-khiết được? Có ai có thể giải-quyết vấn-đề này? Chỉ có sự quyết-định của chính Đức Chúa Trời mà thôi. Cho nên sách này tuyên-cáo rõ ràng: người ta mặc dầu là kẻ đã nhận ơn cứu-chuộc của Đức Chúa Trời, thì cũng chỉ cứ phải nhờ sự chịu chết đổ huyết của con sinh-tế mới được đến trước mặt Ngài mà hưởng-thụ quyền-lợi của sự kính-thờ và giao-thông với Ngài thôi.

Sách này còn có một giáo-huấn cần-yếu nữa: Ấy là kẻ đã được nhận ơn cứu-rỗi rồi, thì thân-thể, tâm-hồn và tâm-linh người đều phải hoàn-toàn thánh-khiết, bởi vì Đức Chúa Trời thi-ân cứu-chuộc họ là Đức Chúa Trời thánh-khiết (19: 2).

SỰ CHIA PHẦN SÁCH NÀY

Tổng-đề: Đức Chúa Trời là Đấng thánh-khiết.

1. Luận về cần phải nhờ sinh-tế với huyết đổ ra của sinh-tế mới được đến gần Đức Chúa Trời 1: — 10:.

Người ta chỉ có nhờ huyết của sinh-tế chuộc tội mới được đội ơn cứu-rỗi, làm dân-sự của Đức Giê-hô-va và đến gần Ngài, vì Ngài là Đấng thánh.

Câu chìa khóa: 17: 11.

1. Năm thứ tế-lễ 1: — 6: 7.

1) Tế-lễ thiêu — dự-biểu Đấng Christ dâng trọn mình cho Đức Chúa Trời.

2) Tế-lễ chay — dự-biểu Đấng Christ làm người trọn-vẹn.

3) Tể-lễ bình-an — dự-biểu Đấng Christ là Đấng khiến người ta được hoàn-toàn hòa-thuận với Đức Chúa Trời. (Chú ý: ba thứ tể-lễ trên đây đều xưng là tể-lễ có mùi thơm cả, dự-biểu sự hoàn-toàn của Christ).

4) Tể-lễ chuộc tội — dự-biểu Đấng Christ chuộc tội thế cho người ta (nặng về nguyên-tội), chịu sự rửa-sả và hình phạt cho mọi người.

5) Tể-lễ chuộc sự mắc lỗi — dự-biểu Đấng Christ chuộc tội thế cho người ta (nặng về bổn-tội) hoàn-thành đại-công cứu-chuộc.

2. Luật-lệ dâng tế-lễ 6: 8—7: 38.

Tường-thuật về thứ-tự và bổ-trí dâng của-lễ.

3. Chức-phận thầy tế-lễ 8: — 10: .

1) Tuyển-gọi 8: 1-5.

2) Làm sạch 8: 6.

3) Ăn-bận 8: 7-13.

4) Chuộc tội 8: 14-29.

5) Xức dầu 8: 30.

6) Ăn uống 8: 31-36.

7) Công-tác 9: .

8) Làm-lỗi 10: .

II Luận về đến gần Đức Chúa Trời cần phải có thân-thể, tâm-hồn, tâm-linh thánh-khiết trọn-vẹn. 11: — 27: .

Câu chìa khóa 19: 2

1. Luật-lệ sạch-sẽ (Người thánh-khiết) 11: — 16: .

1) Đồ ăn phải sạch-sẽ, 11: .

2) Thân-thể phải sạch-sẽ, 12: — 14: 32.

3) Gia-đình phải sạch-sẽ, 14: 33-51.

4) nếp sống tập-quán phải sạch-sẽ, 15: .

5) Phải nhờ huyết chuộc tội luôn luôn 16: .

(Chú-ý chương 16 là chương chuộc-tội vĩ-dại).

2. Các thứ qui-định khác (nhắc lại về người thánh-sạch) 17: — 26: .

1) Phải sạch-sẽ trên mọi sự kính-thờ Đức Chúa Trời 17: 1-9.

2) Phải tôn-trọng huyết, kẻ huyết là sự sống *thiên-liêng* 17: 10-16.

3) Phải sạch-sẽ trên đạo-đức và luân-lý 18: .

4) Phải sạch-sẽ trên mọi tập-quán phong-tục và cử-chỉ hành-động, 19: -26: .

5) Bảy kỳ lễ trọng-thể 23: .

a. Lễ vượt qua — dự-biểu Đấng Christ chết thế, chuộc tội.

b. Lễ Dẹp men — tỏ ra kẻ được cứu-chuộc phải dẹp hết tội.

c. Lễ Trái đầu mùa — dự-biểu Đấng Christ sống lại làm trái đầu mùa về sự sống lại của tín-đồ.

d. Lễ Ngũ-tuần — dự-biểu Thánh-Linh giáng-lâm.

e. Lễ Thối kèn — dự-biểu Đấng Christ tái-lâm.

f. Lễ Chuộc tội — dự-biểu toàn dân Y-sơ-ra-ên sẽ qui-thuận Chúa.

g. Lễ Lều tạm — dự-biểu Đấng Christ làm Vua.

3. Luật-lệ hứa-nguyện 27: .

1) Luật-lệ liên-quan với hoàn-nguyện.

a. Định giá-trị cho những kẻ hứa-nguyện theo nam, nữ, tuổi tác và nghèo giàu.

b. Luật-lệ định cho kẻ hứa-nguyện bằng phẩm-vật, súc-sinh, nhà cửa và điền-thổ.

2) Luật-lệ liên-quan với những con bò, con dê đầu lòng: .

a. Phạm những con bò và dê đầu lòng đều thuộc về Đức Chúa Trời.

b. Phạm những con bò và dê đầu lòng đừng đem dâng lại.

(Xin xem tiếp trang 26)

T IẾNG NÓI c ủa HANH-NIÊN

CHUYỂN ĐOẠN

Bài của
Người
tuổi trẻ

S

ÔNG *Burton Harding* là một người miền nam Hoa-kỳ, ông sanh-trưởng tại Raleigh, N.C., ông đã học tại các Đại-học *Columbia Bible College* và *Wheaton* và có cấp-bằng cao-học. Ông đã từng làm giáo-sư trung-học, thanh-tra bảo-hiểm và Mục-sư. Gần đây, ông là giám-đốc hội Sinh-viên Tin-lành Mỹ-quốc tại miền đông-nam. *Burton Harding* là một người hiểu-biết bạn trẻ rất nhiều, và đã đem những kinh-nghiệm về đời sống trong Đấng Christ của mình mà giải-đáp cho các bạn học-sinh sinh-viên nhiều nan-đề.

Burton Harding đã từng-trải sự khó-khăn khi mới tin Chúa, thời ấu-trì thuộc-linh và sự trưởng-thành trong Chúa. Ông nói rằng: có một chuyển-đoạn quan-trọng trong các giai-đoạn trên.

Burton Harding kể rằng: « Nói chuyện với các bạn trẻ Tin-lành, tôi có ý-nghĩ rằng nhiều người đã bắt đầu đời sống của họ trong Đấng Christ trong một cơn xúc-động rất mạnh, rồi dần dần suy-giảm đi và mất hẳn. Phần đông chúng ta chần-chẫn bị kích-động khi chúng ta mới gặp Đức Chúa Trời của vũ-trụ và thấy được cởi-mở khỏi những ý-nghĩ thất-vọng hư-hoại nhờ hương-vị đầu-tiên của sự tha-thứ tội-lỗi. Nhưng ít lâu sau trạng-thái bình-an êm-dịu nội-tâm ấy nhường chỗ cho một sự ngưng-trệ và trống-rỗng để rồi đi đến những kết-quả rối-loạn. Sự-trạng này nếu có xảy ra cho chính các bạn, có lẽ các bạn sẽ nói: thế thì đời sống trong Đấng Christ có gì vui-vẻ bình-an đâu? — Thưa có

chứ. Nhưng nhiều bạn nghĩ lầm rằng niềm vui trong Đấng Christ phần lớn do cách chúng ta cảm-xúc.

Khi còn là một thanh-niên mới tin Chúa, *Harding* thấy dường như đời sống từ đây sẽ đầy những kinh-nghiệm mới lạ và những cảm-xúc bất ngờ. Nhưng sau khi tin Chúa được một năm, cơn xúc-động trong tâm-hồn ấy bắt đầu giảm đi. *Harding* mất cả sự sốt-sắng vui-vẻ như sống còn khi cầu-nguyện hay đọc Kinh-thánh những buổi đầu. *Harding* lấy làm lạ, cố tìm xem lý-do tại đâu. *Harding* bảo: « có phải tôi đang mất niềm vui cứu-rỗi không? Tôi đã mất sự tương-giao với Jêsus vì lý-do nào chẳng? Tôi không còn thuộc về Ngài nữa hay sao? Tôi rất thèm muốn trở lại những cảm-xúc trong những tháng đầu-tiên khi mới biết Chúa. »

Khi bối-rối như vậy, *Harding* gặp một người bạn lớn tuổi hơn, nhiều từng-trải. Anh ấy là một người khôn-ngoan, đã trưởng-thành vững-vàng trong sự tương-giao với Đức Chúa Trời, và *Harding* đã nhận được những lời khuyên giá-trị trong thời-kỳ chuyển-đoạn thuộc-linh. Một buổi tối sau một ngày bận-rộn các công-việc, *Harding* và người bạn dạo bước ở một nơi cảnh-trí tuyệt-mỹ. Họ đi dưới những bóng thông rì-rào trong hơi gió thoảng trên bờ một hồ nước phẳng-lặng và xanh như ngọc. Tại đây *Harding* nói cho bạn sự khổ-sở trong tâm-hồn mình: Sự ngưng-trệ và sự thiếu xác-thực sống với Đấng Christ.

Người bạn bảo *Harding* nhắm mắt lại rồi nói :

— Để tôi hỏi anh nhé, bây-giờ mắt anh đã nhắm lại, hồ nước trước mặt anh còn đó không? »

— « Còn chứ »

— « Hàng thông cao kia còn không »

— Thì vẫn còn chứ, nhưng những điều ấy có quan-hệ gì đến sự bất-mãn của tôi hiện nay chăng? »

Người bạn trả lời: « Có chứ, đầu anh không thể thấy cảnh-vật trước mắt anh, điều ấy cũng không làm thay-đổi sự hiện-hữu của hồ nước và những hàng cây kia. »

Tới đây, *Harding* không cần phải hỏi gì nữa, ông đã hiểu. Lần đầu-tiên *Harding* nhận thấy có những khi không thể cảm-xúc rằng mình đang tương-giao mật-thiết với Chúa Jê-sus. Nhưng điều ấy không làm thay-đổi đặc-tính vĩnh-cửu của Ngài hay là sự tương-giao của Ngài với *Harding*. Ngài không hề thay-đổi và dao-động theo những lúc cảm-xúc lên xuống của chúng ta. Ngài vẫn y-nguyên.

Hôm ấy *Harding* bắt đầu hiểu rằng Đức Chúa Trời muốn mọi người phải sống bằng đức-tin. Một đức-tin công-nhận sự thực-hữu khách-quan về Đấng Christ hằng sống, tách rời khỏi những cảm-xúc chủ-quan từng hồi từng lúc của chúng ta. *Harding* cảm ơn Chúa đã cho mình biết điều này rất sớm.

Harding nói rằng: « Dĩ-nhiên chúng ta không được quên rằng sự xáo-trộn trong tâm-hồn có thể gây ra bởi cảm-nghi mắc tội do tội-lỗi đưa đến. Sự gian-trá, sự kiêu-ngạo, những tư-tưởng tội-lỗi, sự không vâng-phục, thường làm xúc-phạm đến thần-linh của Đức Chúa Trời trong chúng ta. Trong những trường-hợp như vậy, lối thoát

không phải là một đức-tin mà là sự xưng tội. Xưng tội (nhận tội thẳng-thắn và thành-thật trước mặt Đức Chúa Trời) là phương-cách Ngài ấn-định để tái-lập sự tương-giao với chúng ta (I Giăng 1 : 9). Làm một tín-đồ Đấng Christ giống như một em bé mới sinh. Đối với một em bé, hề cứ được bồng ẵm, ru và hát êm tai thế là em chắc đã được thương-yêu và gìn-giữ. Nhưng những sự săn-sóc này không phải cứ kéo dài mãi mãi. Khi em bé lớn lên, em không còn được ru nữa, nhưng những gì ràng-buộc em với cha mẹ em vẫn không thay-đổi. Đức Chúa Trời biết những nhu-cầu của chúng ta hơn là chúng ta. Trong sự ấu-thơ thuộc-linh của chúng ta Ngài thường ban cho những bằng-chứng cụ-thể về Ngài, những hình-thức dẫn-dắt khác thường, những kinh-nghiệm phấn-khích khi cầu-nguyện, học Kinh-thánh v.v. Nhưng khi chúng ta lớn lên, đi đến giai-đoạn trưởng-thành trong Christ, chúng ta phải cẩn-thận đừng nương-tựa vào những điều đó, coi là bằng chứng thực-sự cho sự tương-giao của Christ với ta. Hơn nữa, sự tương-giao đó phải được phát-triển trên những căn-bản chân-lý khách-quan của Kinh-thánh. Nếu chúng ta lại thêm mong được sự nâng-đỡ và sự xác-định mỗi tương-giao của Chúa và ta bằng những cơn lốc tình-cảm trong linh-hồn, thì chúng ta đã trở lại mức ấu-trĩ xưa kia rồi. » *Harding* đã gặp một người bạn trẻ, anh ấy cảm thấy có gì ngưng-trệ và trống-rỗng trong tâm-hồn. Anh không nhận được một sự xác-thực trên bước đi với Jê-sus mà trước kia đã từng nếm-trải. Anh hỏi rằng: « Làm thế nào tôi lấy lại sự hăng-hái ấy? » *Harding* đã nói với anh một thí-dụ ứng-dụng cho tình-trạng của anh. *Harding* bảo: « tình-trạng của anh giống như một người nọ đã kết-hôn, anh ta trải qua tuần trăng-mật và rồi bắt đầu vào những thực-sự của đời-sống gia-đình. Nhưng anh ưa-thích

tuần trăng-mặt áy quá đến nỗi anh cứ mong kéo dài cho suốt cả đời anh.» Phải chăng đó là những gì chúng ta thêm mong trong kinh-nghiệm của ta với đấng Christ? Đôi khi ta phải bình-tâm và nhận rằng đời sống trong đấng Christ không phải toàn là những cảm-xúc êm-đềm ấm-áp nội-tâm. Chúng ta phải gặp nhiều sự vùn-vẫy, chống-cự, vật lộn và chiến-đấu. Đời sống tín-đồ thường ghi dấu những cơn đau-khổ ghê-gớm (II Cô, 11: 24-29).

Harding nói: Chúng ta phải nhớ rằng ước-vọng được một đời sống quá đầy-đủ về mặt tình-cảm vừa ích-kỷ lại vừa có tội. Chúng ta thường muốn những bổn-phận nặng-nề trở nên dễ-dàng: Cơ-hội nói chuyện với những người chưa biết Chúa, vâng theo lời Ngài, quy-luật trong khi cầu-nguyện hay sự thường-xuyên đọc Kinh-thánh cùng là sự đọc các sách-vở của trường học. Chúng ta chỉ muốn đời sống dễ chịu hơn.

Một cuộc cách-mệnh nho nhỏ đã xảy

ra trong đời sống *Harding* khi ông bắt đầu hiểu rằng Đức Chúa Trời không phải chỉ thực-hữu để ban cho ông sự lợi-lộc, sự hưởng-thụ và lạc-thú. Sự thật ngược lại, *Harding* đã được sinh ra để Ngài được vui lòng. Vấn-đề không phải là chú-trọng đến những cảm-nghĩ và những xúc-động của *Harding*, mà mục-đích chủ-yếu của mọi người tín-đồ là sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời: Chúng ta phải chú-trọng tất cả về Ngài.

Tác-giả sách Hê-bơ-rơ đã quở-trách nặng những người tiếp-tục sống thời ấu-trì trong đời sống tín-đồ Đấng Christ mà không phát-triển đến sự trưởng-thành. (Hê 5: 11-14).

Tác-giả cũng trách những người muốn ăn sữa mãi, không chịu ăn thức ăn khác, những người muốn cứ hưởng mãi những kinh-nghiệm giản-dị dễ-dàng thời ấu-trì trong những hoàn-cảnh thách-đỡ, đòi hỏi của đời sống thanh-niên. Đức Chúa Trời luôn kêu-gọi chúng ta đến sự trọn-lành.



Phục-hưng Bô-đạo tại Hội-thánh An-hóa ngày 29-5-1963



Bà PANDITA RAMABAI

***** Lời làm chứng của *****

bà PANDITA RAMABAI

VỊ NỮ ANH-HÙNG CỦA HỘI-THÁNH ẤN-ĐỘ

1856 - 1922

(Tiếp theo)

Những người hưởng sự cứu-rỗi và sự sống đời đời thì không phải bởi việc làm cũng không phân giai-cấp, không chia giống-nòi, hoặc nam-nhi hay phụ-nữ. Nhưng Đức Chúa Trời ban cho cách nhưng không cho mọi kẻ tin đến con Ngài là Đấng đã đổ huyết ra làm giá chuộc-tội cho chúng ta. Và nhiều câu Kinh-thánh khác nữa mà Đức Chúa Trời soi-sáng cho tôi, nơi lời Đức Chúa Trời sự cứu-rỗi mà Đức Chúa Trời ban cho là bởi Đấng Christ, là một điều hiển-nhiên ngay bây giờ đây chứ không phải chỉ trong tương-lai mà thôi đâu. Tôi đã tin, đã nhận nên lòng đầy-dẫy sự vui-mừng.

Trải qua 16 năm thì điều mới lạ luôn đến với tôi, từ khi tôi nhận-biết Chúa Jê-sus-Christ là Chúa Cứu-thể của tôi, và tôi được giao-thông thân-mật với Ngài. Đời sống tôi đầy sự vui-mừng « Vì Đức Giê-hô-va là sức mạnh và bài ca của tôi, Ngài là sự cứu-rỗi tôi. » Tôi không muốn giữ sự vui-mừng ấy cho riêng tôi, nhưng tôi thật giống như người đờn-bà Sa-ma-ri kia đã bỏ cái vò lại mà chạy vào trong thành nói với người ta rằng ; « Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều

tôi đã làm, há chẳng phải là Đấng Christ sao ? » Tôi biết rằng tôi nên thuật lại cho mọi người rõ về các việc lớn mà Đức Chúa Trời đã làm cho tôi và đã cứu một kẻ đại-ác như tôi thì Ngài cũng có quyền cứu kẻ khác nữa. Tôi chỉ biết làm một điều là làm chứng cho người ta về sự yêu-thương của Ngài đối với tội-nhơn và quyền-năng cả thể của Ngài để cứu-rỗi họ.

Chắc các bạn sẽ không chế-nhạo tôi bởi tôi đã bày-tỏ hết nội lòng của tôi cho mọi người biết.

Đức Chúa Trời đã cho tôi một ý-định để thực-hành mọi việc. Tôi muốn tìm cho ra những lẽ-thật của tôn-giáo như tôi đã thí-nghiệm trong tôn-giáo mà tôi đã được từ đó sanh ra. Tôi cảm biết không thể lặn hòn đá ngăn-trở ấy khỏi tôi, tôi cứ tưởng rằng không phải chỉ học trong sách-vở, mà bèn là chính tôi phải thực-hành theo điều mà kinh-sách đã ghi-chép. Tôi thấy nhiều người cũng làm theo kinh-sách dạy-biểu nhưng cuối-cùng chỉ là buồn-bã. Dầu họ hay là tôi cũng không được cứu-rỗi bởi điều ấy. Đó là một tai-hại rất lớn nên tôi cần phải tìm sự giúp-đỡ bởi phương-pháp khác. Tôi đã

bỏ cả sự hãnh-diện về Tôn-giáo cổ-truyền của tổ-phụ tôi, tức là thứ tôn-giáo đang ngăn-trở nhiều người ở xứ tôi trong sự tìm kiếm Đấng Christ, dầu họ biết rất rõ rằng họ không có sự vui-mừng của sự cứu-rỗi bởi họ không tin đến Đấng Christ, nên chẳng bao giờ họ nhận được điều ấy. Tôi biết nhiều linh-hồn đang đói-khát và có lẽ sẽ có đôi người được ích-lợi khi đọc những lời làm chứng này. Tôi khẩn-nài anh chị em nên mau mau đến nhận sự yêu-thương lớn của Đức Chúa Trời đã bày-tỏ ra trong Chúa Jê-sus-Christ và đừng trẽ-nài « sự cứu-rỗi lớn » mà Đức Chúa Trời đã ban cho cách nhưng không (Hê. 2: 1-3).

Vì « Chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu » Đừng để mất dịp-tiện bởi sự kiêu-hãnh hay là bởi sự gì khác. Bạn có thể bị loại ra ngoài giai-cấp xã-hội, nhưng người gần-gũi bạn sẽ từ chối và bắt-bớ bạn, bạn rất có thể bị mất quyền-lợi lớn, nào giàu-sang, danh-vọng v.v...

Nhưng bạn đừng cần để ý đến các việc ấy, vì sự cứu-rỗi mà bạn sẽ nhận được là quý hơn các điều kia bội-phần.

Phải, hơn thế nữa, vì tất cả sự giàu-sang, vui-sướng của thế-gian này không đáng so-sánh với sự vui-mừng sự cứu-rỗi. Nói cách khác, sự giàu-sang vinh-hiến của thế-gian này có ích chi nếu bạn bị đoán-xét và ở trong hồ lửa đời đời của sự chết thứ hai: « Người nào nếu được cả thiên-hạ mà mất linh-hồn mình thì có ích gì, hay là có người nào lấy chi mà đổi linh-hồn mình ư? (Mác 8: 36-37).

Tôi khuyên nài các bạn hãy mau mau hòa-thuận cùng Đức Chúa Trời bởi Đấng Christ, vì ngày đoán-phạt lớn sẽ đến cách mau chóng trên chúng ta, vậy chúng ta nên tránh khỏi cơn thịnh-nộ của Đức Chúa Trời mà các bạn và tôi đang phải chịu. Đức Chúa Trời là sự yêu-thương, và Ngài đang chờ-đợi các bạn cách nhịn-nhục để các bạn tiếp-nhận sự cứu-rỗi của Ngài, không khinh-dể sự giàu-có, nhơn-từ của Ngài mà nhịn-nhục trong sự hoạn-nạn» nên biết rằng sự nhơn-từ của Đức Chúa Trời dẫn đến sự ăn-năn. (Còn tiếp)

THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG (Tiếp theo trang 21)

3) Luật-lệ liên-quan với những vật vĩnh-hiến:

a. Phạm những gì vĩnh-hiến không được đem bán.

b. Phạm những gì đã vĩnh-hiến không được chuộc lại.

4) Luật-lệ liên-quan với sự cung-hiến một phần mười.

KẾT-LUẬN SÁCH NÀY

Sách này là mạng-lệnh của Đức Giê-hô-va phán cho cụ Môi-se tại núi Si-na-i, và cũng là phán cho hết thảy những kẻ được ơn cứu-chuộc trong ngày nay nữa,

hễ là kẻ đội ơn cứu-chuộc rồi đều phải tuân theo giáo-huấn của sách này cách thiết-thực. Phải biết rằng nhờ huyết mới được « chuộc tội », nhờ huyết mới được thánh-khiết; vì chúng ta vốn là tội-nhân đáng chết, nay được nhờ huyết báu của Chúa Jê-sus-Christ mới được đến gần Đức Chúa Trời, làm con-cái của Ngài, trở nên con dân của chính Ngài; thì bao giờ cũng cần phải lánh xa tội-lỗi, đuổi theo thánh-khiết, để làm con-cái giống như hình-dáng của Đức Chúa Trời, hầu đến khi Cứu-Chúa tái-lâm được thân-nhiên gặp Ngài.

Mục-sư Quốc Foc Wo biên-dịch

CÁC HỘI - THÁNH SẼ CỬ GIÁO - SĨ ĐI TRUYỀN - GIÁO Ở NGOẠI - QUỐC KHÔNG ?

KỂ từ ngày Giáo-sĩ *William Carrey*, công-cuộc truyền-giáo trên thế-giới chỉ do người Tây-phương đảm-nhận. Trong số 42.250 Giáo-sĩ Tin-lành hoạt-động trên thế-giới ngày nay, thì có 27.291 người từ các Giáo-hội thuộc Bắc Mỹ cử đi.

Sứ-mạng chót của Chúa đã truyền cho toàn-thể Hội-thánh chung. Dầu đã có nhiều Giáo-sĩ Tin-lành vượt ra ngoài thế-giới ngoại-đạo mà truyền-giáo cách có kết-quả, đã thành-lập nhiều Hội-thánh trong nhiều nơi, nhưng những Hội-thánh địa-phương này chưa hoạt-động mà cử những Giáo-sĩ ra ngoài xứ-sở mình để truyền-giáo.

Chúng ta phải hỏi ngay rằng: Tại sao? « Họ sẽ làm không » và họ có thể thực-hiện cách nào?

Đây là đề-tài của một sự nghiên-cứu của Mục-sư *L. L. King* Thư-ký Hải-Ngoại của Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp (C.M.A.) tại Nữu-Uớc đã trình-bày tại một cuộc Hội-thảo của Hội Truyền-giáo Hải-ngoại nhóm lại hồi tháng 10-1962.

Bài này có lược đăng trong Báo *Alliance Witness* số ra ngày 20-3-63. Thấy có nhiều điều ích-lợi cho công-cuộc Truyền-giáo quốc-ngoại của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, tôi xin lược-dịch đăng Thánh-Kinh Báo để các tôi-tớ con-cái Chúa ai có hảo-tâm mỹ-ý góp phần vào công-cuộc Truyền-giáo của Hội-thánh nhà sẽ thảo-luận và góp thêm ý-kiến.

★ ★ ★

Thật rất rõ-ràng ý-muốn của Đức Chúa Trời là muốn cho cả thế-gian nghe Tin-lành. Sứ-mạng ấy dạy phải đem Tin-lành « cho mọi người » (Mác 16: 15), cho « đến cùng trái đất » (Công. 1: 8) và cho « muôn dân muôn nước » (Lu. 24: 47). Đấng Christ đã phán cách minh-bạch về điều đó, nên không thể có một tín-đồ nào được miễn-trừ về việc này. Ngài đặt cho một trách-nhiệm cá-nhân, riêng-biệt mà không ai có thể đại-diện cho người khác được.

Khi Ngài phán: « Người hãy đi » và « Ta sai người », sao một người Mỹ hay là Phi-châu dám nói những lời ấy không đủ quyền sai khiến.

Đức Chúa Trời phán: « Người chớ giết người » thì có người nào trong lúc đã nghĩ rằng lời ấy không đủ quyền chỉ-dạy, và người ấy cứ giết người theo ý mình muốn cho đến khi nào có một tiếng đặc-biệt hay là một sự khải-thị nào từ trời chỉ-thị cho người ấy làm cách khác không? »

Tất nhiên là không phải hết thảy tín-đồ đều được kêu-gọi đi truyền-giáo ngoại- quốc, nhưng có phải là mỗi Hội-thánh Quốc-gia đã được truyền-dạy phải cử người ra ngoài biên-giới của nước mình để truyền-giáo không?

Thế mà có một Giáo-sĩ không nghĩ như thế. Ông ấy viết một thư dài gửi cho ông *Tsuyoshi Tadenuma* là Tổng Thư-ký của Hội Truyền-giáo Hải-ngoại Nhật-bản

trách rằng ông không theo Kinh-thánh dạy nên đã bắt tín-đồ Nhựt-Bổn vâng theo sứ-mạng chót của Chúa.

Trong thư ông lấy Công. 1 : 8 mà nói rằng Kinh-thánh đã phác-họa ra cái ưu-tiên của việc truyền-giáo có thể xem như là « Một hỏa-tiên 4 chặng. » Khi chặng thứ nhất đốt lên (tức là Giê-ru-sa-lem đã được truyền-giáo) rồi mới đến Giu-đa (chặng thứ hai) được truyền-giáo, và chỉ khi nào Giê-ru-sa-lem, Giu-đa và Sa-ma-ri đã được truyền-giáo thì mới khởi-sự chặng thứ tư là thử làm chứng cho đến cùng trái đất.

Tóm lại thư đó ông yêu-cầu rằng khi mà 94.000.000 người Nhựt-Bổn chưa được truyền-giáo thì không nên buộc phải dạy tín-đồ vâng theo mạng-lệnh của Chúa mà đi ra truyền-giáo tại Á-châu.

Ông *Iadenuma* trả lời cách vắn-tắt bức thư rằng: Tôi rất buồn vì ông tin rằng tôi không theo Kinh-thánh. Tôi đã tìm trong Kinh-thánh của tôi mà không thấy nói đến hỏa-tiên hay là pháo-đạn nào cả. Dầu vậy tôi thấy một cái xe có hai bánh. Công-cuộc truyền-giáo trong thế-gian này giống như một cái xe hai bánh, một bánh là việc truyền-giáo quốc-nội, một bánh là cuộc truyền-giáo quốc-ngoại. Một trong các lý-do mà các ông có rất ít người tin Chúa tại Bắc Nhựt-Bổn là có thể vì cái xe một bánh của các ông, nên các ông cứ đi quanh-quẩn mãi. Nếu ông để cái xe không phải là một bánh truyền-giáo quốc-nội ở Bắc Nhựt, nhưng cũng có cái bánh truyền-giáo quốc-ngoại, chúng tôi tin chắc rằng ông sẽ tiếp-tục công-cuộc truyền-giáo cách có kết-quả vậy... »

Dầu đây chỉ là một cuộc tranh-luận về thí-dụ, nhưng ông sau đã căn-cứ theo

Kinh-thánh. Nhưng độc-giả chú-ý Công. 1 : 8 sẽ thấy rõ-ràng là Hội-thánh phải truyền-giáo cả ở Giê-ru-sa-lem, Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến cùng trái đất. Nói cách khác là cuộc truyền-giáo phải thi-hành trong tất cả các nơi đó cùng một lúc. Truyền-giáo quốc-nội không được quyền ưu-tiên hơn. Trong Sách Sứ-đồ chúng ta thấy nhiều thí-dụ về nguyên-tắc truyền-giáo « Cả hai » (xem 10 : 45-47 ; 13 : 2-4 ; 13 : 45-49 ; 15 : 12-19 ; 16 : 7-10 ; 18 : 5-7).

Khi các môn-đồ muốn Chúa Jê-sus ở lại làm chức-vụ Ngài trong một địa-điểm, thì Ngài trả lời « Ta còn có chiền khác chẳng thuộc về chuồng này, ta cũng phải dẫn nó về nữa » (Giăng 10 : 16).

Vả lại, sứ-mạng chót chép trong các sách Tin-lành và Sứ-đồ tỏ ra rằng Chúa Jê-sus trông-mong các tín-đồ sẽ rời khỏi xứ-sở họ. Rất lấy làm quan-hệ cho ta để ý rằng các sứ-đồ không truyền-giáo cả xứ họ trước rồi mới đi ra ngoại-quốc.

Ngoài sứ-mạng hãy đi và các gương trong các sách Sứ-đồ, còn có một ân-tử Chúa ban cho tín-đồ nào thật có lòng ước-ao đi ra làm chứng cho những người hư-mất.

Ngày xưa Chúa truyền cho loài người phải sinh-sản thêm thì Ngài ban cho người một bản-năng khiến họ có thể sinh-sản thêm nhiều. Ngày nay cũng thế khi Chúa Jê-sus truyền sứ-mạng chót là « đi giảng Tin-lành cho mọi người » thì Thánh-Linh ngự trong lòng tín-đồ để thúc-giục và giúp họ làm theo lời Đấng Christ để đi ra truyền-giáo cho thế-gian.

Khi mà tất cả mọi sự này là thật thì không có nhóm tín-đồ nào có thể chỉ lo về việc của mình mà thôi (Phi-líp 2 : 4).

Không thể tán-thành ý-kiến nói rằng không cần gọi Giáo-sĩ đi ngoại-quốc cho đến khi nào có thể cung-cấp cho Mục-sư Hội mình khá hơn hay là cho đến khi nào chính xứ hay nước mình được hoàn-toàn truyền-giáo trước đã.

Không hoạt-động truyền-giáo tức là không vâng lời Giáo-chủ của Hội-thánh, làm buồn Đức Thánh-Linh và làm tê-liệt các khả-năng thiêng-liêng.

Có lẽ bước đầu-tiên tiến đến việc

truyền-giáo của các Hội-thánh mới lập là các tín-đồ đi đây đi đó làm việc cá-nhân truyền-giáo. Điều này không những là việc tự-nhiên của một tín-đồ sốt-sắng nhưng đó là theo gương của Hội-thánh đầu-tiên, tín-đồ bị bắt-bớ tản-lạc ra khắp nơi, vì sanh-kế mà đi ra ngoại-quốc, bất-cứ đi đến đâu họ cũng giảng Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ (Công. 8 : 4) Nhiều báo-cáo từ ngoại-quốc cho biết nhiều gương tốt về việc này. (Còn tiếp)

Tin buồn

† H.T. CAO-LÃNH

Cụ Lê-văn-Đống, nội-tổ của ông Trưởng-ban Âm-nhạc Lê-kim-Biêu, đã nghỉ yên trong nước Chúa hồi 7 giờ sáng ngày chúa-nhật 30-6-1963, hưởng-thọ được 81 tuổi.

Thay mặt Ban-trị-sự Hội-thánh, chúng tôi xin chia buồn cùng tang-quyến. Cầu Chúa an-ủi tang-gia đang buồn trong cơn tạm-biệt người thân-yêu.

Thơ-ký Phạm-minh-Châu

† H.T. ĐÀ-NẴNG

Vợ tôi là Hồ-thị-Hồng và thữ-nam tôi là Nguyễn-xuân-Quyến đã qua đời đêm 12-7-1963 trong trường-hợp bi-ai không ngờ.

Lễ an-táng đã cử-hành vào lúc 15 giờ 30 ngày 14-7-1963. Chúng tôi thành-kính ghi ơn quý vị Mục-sư, Truyền-đạo và các con-cái Chúa đã chia buồn cùng gia-quyến chúng tôi.

*Nguyễn-xuân-Quý và tang-quyến
đồng cảm-tạ.*

† H.T. ĐÀM-DƠI

Bà Võ-thị-Thạch, thân-mẫu của ông Võ-văn-Cường đã nghỉ yên trong nước Chúa vào ngày 23-6-63, hưởng-thọ được 94 tuổi.

Thay mặt Hội-thánh, trân-trọng phân-ưu cùng tang-quyến. T.Đ.S Võ-văn-Đường

† H.T. BÌNH-HÒA-PHƯỚC

Đẹp ý Chúa bà Truyền-đạo Nguyễn-hoàng-Oanh, nữ danh Dương-kim-Lang đã nghỉ công-lao khó-nhọc, vào nước Chúa ngày 27-7-1963 sau một cơn đau trầm-trọng, để lại 6 con thơ-dại, có em còn đang bú.

Tang-lễ đã cử-hành cách trọng-thể và cảm-động, do ông Mục-sư Đỗ-thành-Ngôi và ông Mục-sư Triệu-ngươn-Hèn hành-lễ. Có các quý-vị Mục-sư, Giáo-sĩ, Truyền-đạo và các con-cái Chúa các Hội-thánh lân-cận cùng đồng-bào địa-phương đến dự, đưa cách đông-đảo.

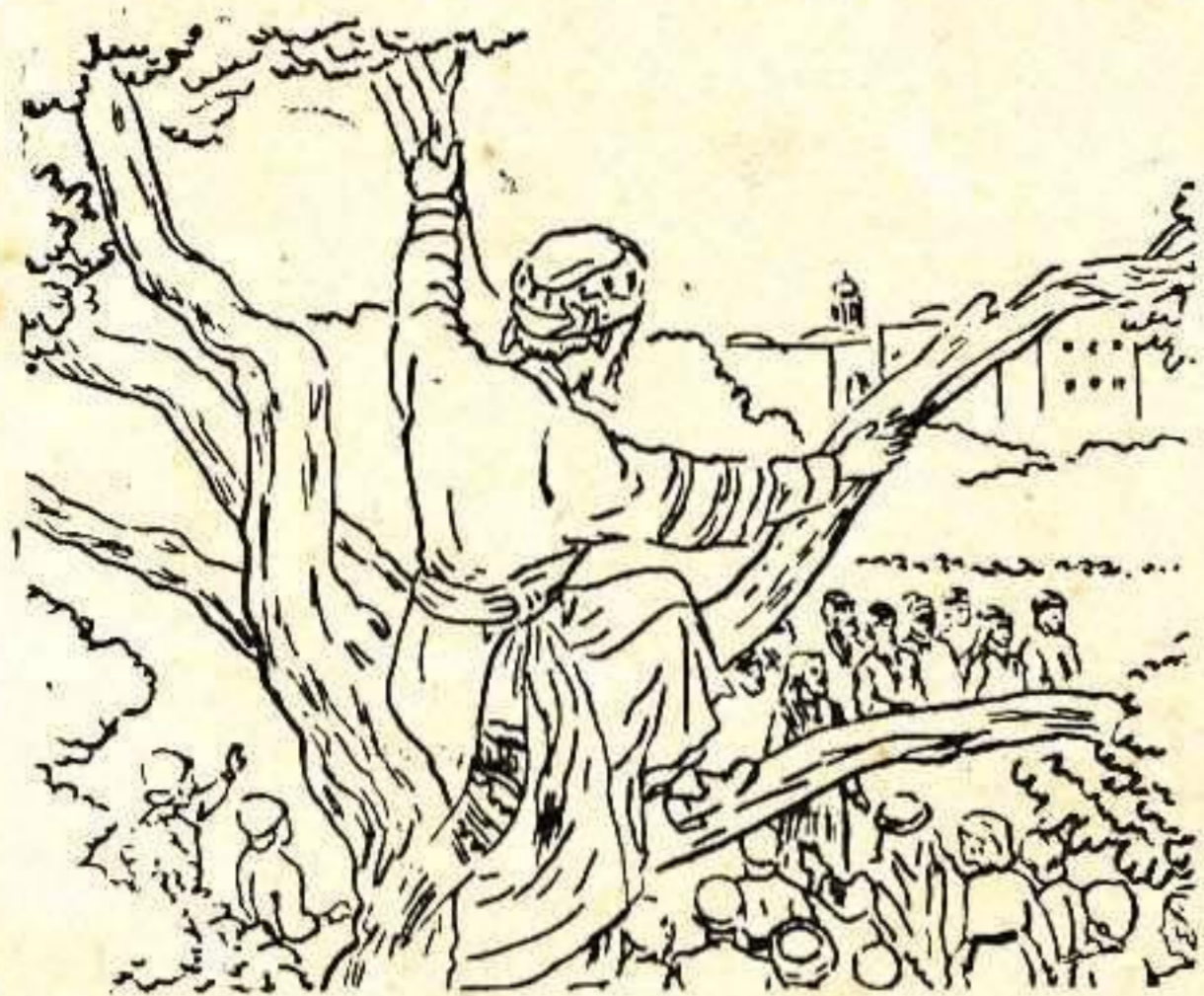
Ban trị-sự và toàn-thể con-cái Chúa Hội-thánh Bình-hòa-Phước thành-thực phân-ưu cùng ông chủ-tọa và toàn tang-quyến.

*Thay mặt Ban-trị-sự H.T.
Thơ-ký Huỳnh-ngọc-Trát.*

Thay mặt cho Ban-trị-sự Địa-hạt Nam-phần H.T.T.L.V.N. và toàn-thể các Mục-sư, Truyền-đạo, tôi thành-thật phân-ưu cùng Truyền-đạo Nguyễn-hoàng-Oanh và tang-quyến. Cầu xin Chúa an-ủi và nâng-đỡ ông trong cơn thử-thách nặng-nề này.

*Chủ-nhiệm Nam-hạt
Mục-sư Phan-văn-Tranh*

Bồn báo chân-thành phân-ưu cùng các tang-quyến. Cầu xin Chúa ban ơn an-ủi. T.K.B.



JESUS



bạn của tội-nhân

DONALD EWING

DANH-TIẾNG Đức Chúa Jêsus đã được đồn ra khắp xứ Do-thái. Ngài đi đến đâu là từng đám đông người vây quanh Ngài. « Có lẽ Ngài sẽ làm một phép lạ vĩ-đại nào đó! » Chúa Jêsus là trung-tâm yên-tĩnh giữa cơn gió lốc của loài người huyền-náo.

Ít ra cũng có một người đi tìm xem Đức Chúa Jêsus với một tấm lòng trống-không. Tên người đó là Xa-chê. Anh ta là một con người nhỏ thó, đầu cho đứng nhón cả trên đầu ngón chun, anh cũng không thể trông thấy gì được qua đám đông kia. Anh vội-vàng phóng chạy xung quanh rìa đám đông để may ra có thể tìm được một chỗ hở nào khả-dĩ nhìn xem Chúa Jêsus, nhưng không tìm thấy một chỗ nào chen vào được cả. Anh bỗng nhìn thấy đầu đường đằng kia có một cây sung. Anh lật-đật vén gọn chiếc áo dài rồi chạy như vút giò lên cỏ lại phía cây sung, trèo phóc lên và tìm được một chỗ chần ba có thể ngồi để nhìn xem Cứu-Chúa khi Ngài đi qua đây.

Có lẽ Xa-chê suy-nghĩ rằng mình là một khán-giả đang xem một cuộc diễn-hành. Nếu nghĩ như thế thì Xa-chê đã làm mất rồi. Vì khi Đức Chúa Jêsus đi đến nơi cây sung thì Ngài dừng lại và

ngó lên. Cả một luồng sóng người đang chuyển-động chung-quanh Ngài cũng đều dừng lại. Mọi người trong đám đông đều nhìn lên và bất thành-linh Xa-chê đã trở thành trung-tâm của sân-khẩu. Ai nấy đều nín lặng.

Xa-chê là tên đầu-nậu của bọn thâu-thuế, chuyên đi thâu thuế cho đế-quốc La-mã. Anh là một tên Do-thái gian, một tay sai của kẻ thù, một tên phản-quốc. Mắt mọi người nhìn anh cách căm-thù nẩy lửa. Có lẽ Đức Chúa Jêsus sẽ hô lửa trời xuống để đốt cháy cái tên phản-quốc đê-tiện bản-thủ kia cho rồi.

Nhưng cuối-cùng Đức Chúa Jêsus cắt tiếng phán: « *Hỡi Xa-chê, hãy xuống mau, vì hôm nay ta cần phải trú tại nhà người.* » (Lu-ca 19: 5). Các quý vị có thể trông thấy cái cảnh anh ta quỳnh chân tụt xuống và vội-vàng phủi áo chăng? Giữa lúc anh ta lật-đật chạy đến đứng bên Chúa, thì mọi người làm-bầm tức-giận. Chúa Jêsus mà lại tự ý chọn đến ở trọ với phường tội-lỗi.

Khi Xa-chê đứng trước mặt Đức Chúa Jêsus, anh đã nói: « *Thưa Chúa, này, tôi lấy phân nửa của-cải tôi mà cho kẻ nghèo, và nếu tôi đã vu-cáo để lấy gì của ai, thì tôi sẽ đền lại gấp tư* » (Lu-ca 19: 8).

Mọi người vẫn cứ lăm-bằm. Jê-sus mà lại đi ở trọ nơi một tội-nhân. Họ đã không hiểu rằng Xa-chê, nói một cách tượng-trung, là tất cả mọi người. Nếu Chúa Jê-sus xua-đuổi Xa-chê, thì Ngài cũng đã xua-đuổi mọi người. Họ không thông-hiểu tin lành về Đức Chúa Jê-sus đã giáng-thể cốt để trở nên bạn của tội-nhân, nhiên-hậu Ngài mới có thể trở thành Đấng Cứu-chuộc họ.

Trong câu truyện này chúng ta có một hình-ảnh tuyệt-diệu về ý-nghĩa của sự hối-cải. Trước hết, Đức Chúa Jê-sus đã phán với Xa-chê trước khi Xa-chê thưa với Ngài. Thật ra, Đức Chúa Jê-sus đã tự mời chính mình Ngài đến làm một người bạn ở trọ trong nhà của Xa-chê. Ngoài ra không có cách nào khác. Phương-pháp luôn luôn vẫn là: Đức Chúa Jê-sus phán trước. Không phải chúng ta chạy đến với Chúa và thưa với Ngài rằng: «Lạy Chúa, xin mời Ngài đến.» Nhưng chính Đức Chúa Jê-sus đích thân đến với chúng ta trong tình yêu-thương và phán với chúng ta rằng: «Này, ta đến đây, ta muốn ở với con trọn đời con, làm người bạn chí-thân của lòng con.» Khi chúng ta hoan-nginh Đức Chúa Jê-sus, ấy là chúng ta hoan-nginh lời Ngài tự mời Ngài ngự vào để làm người bạn chí-thân trong cuộc đời của chúng ta. Đức Chúa Jê-sus đã phán với Xa-chê trước.

Trước đó, Xa-chê vốn không có ý-nghĩ hầu chuyện với Chúa Jê-sus. Anh ta ngồi trên cây là cốt để xem mà thôi, cũng như tâm-trạng của biết bao nhiêu người ngày nay trong Hội-thánh. Họ chỉ muốn xem mà thôi. Họ không muốn trò chuyện với Chúa, cũng không muốn mình bị vướng vào trong sự trò-chuyện ấy. Nhưng như

Đức Chúa Jê-sus đã nói chuyện với Xa-chê và kéo anh ta vào, Ngài cũng đã phán với chúng ta. Ngài đem đặt mỗi chúng ta nơi trung-tâm của sân-khẩu vậy.

Thứ hai, Xa-chê đã nói sau khi Đức Chúa Jê-sus phán. Anh ta đã vui-vẻ nghinh-tiếp Chúa. Anh không có vẻ ngại-ngùng, lo-lắng, tức-giận hay cực chẳng đã. Anh lấy làm thích-thú và mừng-rỡ.

Quý vị cứ thử tưởng-tượng có một yếu-nhân nào nói với quý vị rằng: «Tôi muốn đến dùng bữa và ở lại với ông (bà) đêm nay.» Nếu đó là vị Tổng-Thống hay Phó Tổng-Thống, (tôi muốn nói tất cả các quý vị) thì quý vị sẽ đáp lại thế nào? «Chà, thưa Tổng-Thống, có hơi bất-tiện; tôi đã có ý đi chơi ném trái lăn (boule). Và cũng muốn làm một đôi việc khác nữa. Tôi có đem mấy việc ở sở về làm. Chắc Tổng-Thống thông-cảm. Kính mời Tổng-Thống tháng sau hay sang năm rồi sẽ quá bước đến tậ-xá chơi.» Phải chăng quý vị sẽ thưa lại với Tổng-Thống như thế? Chắc-chắn là không rồi. Quý vị sẽ vui-tươi, sung-sướng. Quý-vị sẽ lấy làm vinh-hạnh đến nỗi trông cho cả bà-con hàng xóm láng-giềng đều trông thấy.

Nhưng khi Jê-sus-Christ, Đức Chúa Con đời đời của Đấng Thượng-đế, phán: «Ta muốn ngự vào lòng con hôm nay và ở với con như một người bạn chí-thân từ nay cho đến đời đời», phải chăng quý vị lại thưa với Ngài: «Lạy Chúa, thật con bận quá. Con định làm một đôi việc khác. Thôi thì để thông-thả trời Chúa với con sẽ nói chuyện sau. Tháng sau, kính mời Chúa trở lại nhé!» Nhưng, thử hỏi, ai lớn hơn, Tổng-Thống hay là Đấng Thượng-đế Chí-tôn? Xa-chê đã mừng-rỡ hoan-nginh Chúa Jê-sus. Còn chúng ta thì thế nào?

Thứ ba, Xa-chê đã làm ba điều: anh ta đã thú-nhận tội mình, xưng tội ấy ra và lìa bỏ. Anh đã nhận tội mình, đã nhìn thấy đúng chơn-tướng của mình. Khi ánh sáng của Chúa Jêsus chiếu trên anh, sự tối-tăm của đời sống anh ta đã được phơi trần. Tình-trạng trống-rỗng của anh đã lộ-liễu và tính-cách đê-tiện của anh đã xuất-hiện rõ-ràng.

Tôi có một người bạn có khiếu thẩm-mỹ rất tinh-tường. Một hôm anh ta vào một trong những đại giáo-đường của thủ-đô La-mã. Anh đứng nhìn xem các bức danh-họa và các kiệt-tác mỹ-thuật. Những cảnh đẹp-đẽ ấy đang làm cho lòng anh say-mê thích-thú, thì bỗng đôi mắt anh nhìn xuống đất. Anh nói với tôi rằng: « Tôi nhìn xuống đôi giày của tôi và tôi thấy đôi giày đầy bụi-bặm. Tôi có cảm-giác tôi là một vết bẩn-thỉu giữa chốn trung-tâm của cái đẹp. »

Đối với Xa-chê cũng vậy. Anh ta đứng trong hiện-diện của sự thánh-khiết và đẹp-đẽ tuyệt-đối, anh nhìn vào mình và thấy lòng mình đê-tiện là dường nào. Anh tự-thú điều ấy với mình, và đó là chỗ mà mỗi chúng ta đều phải bắt đầu. Nếu chúng ta không ý-thức nhu-cầu của mình, không cảm-giác tình-trạng trống-rỗng của mình, chúng ta sẽ không chịu làm gì cho nhu-cầu và tình-trạng ấy cả.

Xa-chê cũng đã xưng những tội-lỗi của mình ra. Anh không bắt đầu một cuộc tranh-luận. Anh không lý-luận về địa-vị của anh so với những kẻ khác. Xa-chê không nói với Chúa rằng: « Thưa Chúa, con không khốn-nạn như những tên đạo-đức giả đang đứng làm-bầm ngoài đám đông kia. » (Và có thể lắm là như thế). Tôi lấy làm lạ mà thấy đó là cách

chúng ta thường hay xử-sự. Ít khi chúng ta nói: « Tôi cũng xấu-xa như họ. » Trái lại, chúng ta tìm cách bóp méo sự so-sánh cách nào đó để cho chúng ta có vẻ tốt-đẹp hơn là chơn-tướng của mình. Chúng ta công-nhận một tiêu-chuẩn thấp kém hơn để rồi chúng ta bảo rằng mình lấy đó làm tiêu-chuẩn. Nhưng sự dùng một tiêu-chuẩn thấp-kém hơn tự-trung đã là một tội. Cái tiêu-chuẩn duy-nhất được công-nhận trong cả cõi đời đời chính là tiêu-chuẩn của Đức Chúa Jêsus-Christ, tiêu-chuẩn của sự trọn- vẹn tuyệt-đối.

Xa-chê, con người làm giàu nhờ tiền-bạc bóc-lột nơi đồng-bào của mình, đã tự thấy chơn-tướng của mình, nhận tội với chính mình và xưng tội ấy ra với Đức Chúa Trời.

Có thể làm cả hai điều nói trên mà vẫn chưa phải là hối-cải. Chúng ta có thể nhận rằng mình sai-quấy làm-lỗi, đến nỗi cũng có thể nói mình sai-quấy và lầm-lỗi, mà vẫn chưa phải là ăn-năn. Còn có một bước nữa. Xa-chê đã lìa bỏ tội-lỗi của mình. Nếu là sự hối-cải chơn-chánh ắt sẽ sanh ra kết-quả là sự bồi-thường; và Xa-chê đã đoạn-tuyệt ngay công-việc bóc-lột của mình. Anh ta chẳng những không bóc-lột tiền-bạc của kẻ khác, mà còn trả lại tất cả những của chiếm-đoạt phi-pháp kèm theo với một mức lời khá cao.

Nhưng, còn có một cái gì hơn nữa, vì còn có cả một cuộc sống mới trong Xa-chê. Dòng đời của anh giờ đây đã chảy ngược lại. Anh đã thưa với Chúa với cả một tấm lòng vị-tha rộng-rãi: « Thưa Chúa, này, tôi lấy phần nữa của-cái tôi mà cho kẻ nghèo. »

Đức Chúa Jêsus không đề-cập gì đến

việc ấy cả. Ngài không bảo rằng: « Xa-chê, hãy bỏ tiền người ra. » Chúa chỉ phán với Xa-chê rằng: « Hãy xuống mau. » Sự bỏ ra phân nửa gia-tài của mình là ý-kiến của Xa-chê.

Khi đến gần Đấng Christ, Xa-chê đã biến thành một con người mới. Anh đã đổi các thần của mình. Từ trước đến nay anh đã sống cho chính mình, đã dùng tất cả thủ-đoạn để làm giàu, không đếm-xỉa gì đến biết bao nhiêu người mà anh đã chà-đạp để đạt được mục-dịch. Nhưng khi Đức Chúa Jê-sus ngự vào đời sống của anh, anh bắt đầu quan-tâm đến nhu-cầu của kẻ khác. Sự bồi-thường là kết-quả tất-nhiên của hối-cải và đức-tin chân-chánh.

Xa-chê đã nhận tội-lỗi của mình, đã xưng ra với Đức Chúa Trời và đã lìa bỏ tội. Bây giờ thử hỏi hối-cải có nghĩa là gì? Sự hối-cải là một sự biến-đổi bên trong của tâm-hồn kết-quả thành sự biến-đổi bên ngoài của cuộc sống. Hối-cải không phải chỉ có phương-diện tiêu-cực. Không phải chỉ là quay khỏi điều lỗi-lầm, sai-quấy. Đó là sự tràn-ngập bắt-thần của tình yêu-thương cứu-chuộc của Đức

Chúa Trời, là biểu-hiện của tình yêu-thương ấy trong sự tích-cực lo tưởng và tích-cực sống cho Đức Chúa Trời và đồng-loại.

Xa-chê vốn chết cho đến khi Đấng Christ đã phán với anh. Anh giàu có, nhưng anh đã chết. Anh đã chết cho đến khi anh hối-cải. Anh đã chết cho đến khi anh tiếp-nhận một Đức Chúa Trời mới. Chúng ta ngày nay cũng vậy, chúng ta đang chết cho đến khi chúng ta ngồi chờ Xa-chê đã ngồi và đáp lời khi Chúa kêu gọi. Chúng ta đang chết cho đến khi chúng ta nhận tội mình, xưng tội ấy ra với Đức Chúa Trời và tiếp-nhận một Đức Chúa Trời mới cho chính mình mình. Chúng ta đang chết cho đến giờ phút ấy.

Đức Chúa Jê-sus phán rằng: « Nếu các người chẳng ăn-năn, thì hết thấy các người cũng sẽ bị hư-mất thể ấy » (Lu-ca 13: 3), và « Ai tin con ấy (tức là Chúa Jê-sus) không bị hư-mất mà được sự sống đời đời » (Giăng 3: 16).

Thiên-Dân dịch

(Theo báo Anh-ngữ « HIS », cơ-quan của Hội Thông-công Sinh-viên Tin-lành Quốc-tế, số tháng 5 năm 1963).

MA-RI XỨC DẦU CHO CHÚA

(Tiếp theo trang 6)

nhưng đó là mục-dịch của Tin-lành, nên tôi đã thưa với ông: « Mất mọi sự ở trong Chúa là không mất gì cả. »

« Bảy giờ Giu-đa Ích-ca-ri-ốt là một trong mười hai sứ-dồ, đến nơi các thầy tế-lễ cả, để nộp Đức Chúa Jê-sus cho. Họ vui lòng mà nghe, và hứa cho nó tiền bạc; rồi Giu-đa tìm dịp-tiện để nộp Ngài. » (Mác 14: 10, 11).

Có sự khác nhau giữa Ma-ri và Giu-

đa: Ma-ri dâng mọi sự cho Chúa, Giu-đa bán Chúa để được tiền; Ma-ri kính yêu Chúa, Giu-đa oán ghét Ngài; Ma-ri tôn-vinh Chúa, Giu-đa phản-nộ Ngài; Ma-ri thờ-phượng Chúa, Giu-đa chối-bỏ Ngài; Ma-ri tìm dịp-tiện để hầu việc Chúa, Giu-đa tìm dịp-tiện để nộp Ngài cho bị giết. Thái-độ bất-kính của Giu-đa đã đưa ông đến hành-động bi-ôi và chuốc lấy sự buồn-thảm đời đời. Nhưng Tin-lành của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta tinh-thần và hành-động của Ma-ri để được vui-mừng mãi mãi.

Hãy hát-xương cho Đức Chúa Trời tôi

Thi 146: 1, 2, 6, 10

L. SAM 1959

Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Hỡi linh - hồn ta, hãy

ngợi-khen Đức Giê - hô - va ! Trọn đời sống tôi sẽ ngợi khen Đức

Giê - hô - va Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Hỡi tôi

còn sống chúng nào
sống cho đến chừng nào, lúc nào, luôn luôn tôi sẽ hát-xương cho Đức Chúa Trời tôi chúng

này Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!

Ngài là Đấng dựng nên trời đất Biển và mọi vật... Đức Giê - hô - va sẽ cai-trị

đến đời đời, Ở - Si - ôn, Đức Chúa Trời người làm Vua đến đời
cho đến đời đời.

đời! Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! A - men.